

# MẠNH TRĂNG-THÈ

## CHƯƠNG THỨ I

*Chưa vui sum hiệp,  
Đã sầu chia phối.*

DEPOT  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 13239

Đêm thu vắng vẻ, gà gáy canh tàn, một ngọn đèn xanh còn leo lét trong một cái nhà tranh nho nhỏ nơi xóm kia. Đôi vợ chồng trẻ tuổi ngồi cùng nhau đối mặt, chong trước đèn mà than thở với nhau.

Chồng nói : « Em đừng buồn, để anh đi lo phận sự, hai năm trã xong nợ nước rồi, lại trở về kiếm việc làm, lúc bấy giờ vợ chồng đôi ta sẽ vui vầy chung hưởng. »

Vợ nói : « Thôi, anh cứ yên tâm mà đi, nhưng lâu lâu một vài tháng phải xin phép về thăm nhà, kéo em trông đợi tội nghiệp. »

Người vợ vừa nói vừa khóc thút thít ; chồng cũng mũi lòng khóc theo.

Đó là tình-cảnh thầy Trần-thiên-Lộc và cô Lâm-tổ-Như trong lúc thầy từ biệt cô đi Saigon sung vào trong cơ lính vậy.

Trần-thiên-Lộc quê ở Long-xuyên. nhà nghèo, cha mẹ mất sớm, mới thi đậu bằng sơ-học một năm thì đã xin vào làm thư-ký cho hãng rượu, lương tháng được 30 đồng. Thầy mới cưới cô Lâm-tổ-Như chưa đầy một tháng, vừa đến kỳ bắt thăm lựa lính, thầy bị bắt thăm trúng, nên có giấy đòi đến tòa bố lãnh áo quần, tập luyện mới có hai tuần thì phải dời lên Saigon nhập vào cơ lính trên ấy.

Cô Lâm-tổ-Như, nguyên cũng con nhà giòng dõi, cha cô là Lâm-trung-Hậu, trước làm Kinh - lịch ở tòa bố Long-Xuyên. Từ ngày ông Lâm-trung-Hậu quá vãng thì cảnh nhà sa sút, cô phải cam bẽ phế học, đi may mướn đặng nuôi mẹ già.

Lâm - tổ - Như tuy làm cảnh nghèo, phải đi may mướn mặc dầu, song bề đức hạnh và nhan-sắc ít có ai bì kịp.

Vì vậy nên trong lúc cô đi may mướn, ngày đi tối về, nhiều cậu công - tử con ông Quận, thầy Cai, thầy Phó, cứ găm ghé luôn, nhiều cậu viết thư mướn người trao cho cô đặng



dỏ tình ý, nhưng cô vẫn trả lời một cách ôn - tồn rằng . « Tôi chưa tính đến chuyện lừa dối, vì tôi còn muốn ở vậy dâng phụng - dưỡng mẫu - thân tôi, hầu đền đáp ơn sanh - thành một lúc đã. »

Lời cô nói đó, là chẳng qua cô thấy bọn công - tử kia đều là bọn vô - học, không có tư - cách, hay tập theo thói đảng - tử, đón ngỏ đưa thơ, trêu hoa ghẹo nguyệt, dưng dụ dỗ người ta mắc lừa theo nó mà thôi. Chớ thật tình ra thì cô chỉ nguyện sánh duyên cùng một người nghèo mà cho có ăn - học, cô mới vừa lòng.

Cho hay trời cũng chiều người. Trần - thiên - Lộc vô làm hãng rượu, ngày đi làm việc hai buổi, thường ngày đi ngang qua tiệm may, thấy cô, thấy vắn đề bụng, nhưng chưa dám mượn người mai mối.

Một hôm, nhằm hôm đầu tháng, Trần - thiên - Lộc mới lãnh lương, mới ghé vô tiệm may đặt một bộ đồ mặc mát ; từ đó thầy dưng dịp làm quen với bà chủ tiệm may, bà chủ tiệm thấy thầy người còn trẻ tuổi mà nét na dễ thương, nên bà hỏi dò-la gốc tích, rồi hứa làm mai cô Lâm-tổ-Như cho thầy Trần - thiên-Lộc. Cuộc nhơn-duyên tác hiệp của đôi vợ chồng thật là sự tình cờ mà như tuồng trời đã định vậy.

Từ ngày Trần-thiên-Lộc cưới dưng cô Lâm-tổ-Như rồi, nội cả xứ Long-xuyên ai cũng khen cô Lâm-tổ-Như biết lựa người dưng trao thân gởi phận.

AI ngờ cuộc đoàn-viên sum hiệp mới dưng hai mươi ngày thì đã gây nên mối tình ly-biệt ! Trần-thiên-Lộc phải bỏ sở mần mà theo chun lính, còn cô Lâm-tổ-Như đành chịu phòng không hiều quạnh một mình !

Hôm nay chính là hôm Trần-thiên-Lộc từ giả vợ dưng ra đi, trọn đêm không ngủ, chỉ ngồi chong đèn mà than vắn thở dài.

Nỗi người đi kẻ ở, câu chuyện đang nồng ; bỗng nghe ngoài lộ có tiếng người kêu om sòm :

« Bớ môn-xử Lộc, môn-xử Lộc. »

— « Ơi, đợi chút xiu, tôi sửa soạn đi bây giờ đây. »

Thầy Lộc nói với ra, rồi liền đứng dậy vội vàng nói :  
« Kia, mấy anh em họ đã đi tới kia kìa ; đó là mấy người bị bắt thăm theo một lứa với anh đó, bây giờ cũng đều đi lên Saigon với nhau một lượt.



Đoạn trường thay lúc phân kỳ ! Trần thiên-Lộc lúc bảy giờ giút áo ra đi, chớ dạ vẫn bùi ngùi, muốn bước chùn không nổi, Cô Lâm-tổ-Như cũng gạt nước mắt, rồi đứng bắt mắt ngó theo.



Kiên đồ 5 giờ, trời vừa hừng sáng, trên cầu tàu hảng Nam-vang đã thấy một thầy Đội đứng đó, cầm sổ kêu tên từng người, mọi người lính mới, tụt lại diềm mắt đông đủ, đứng sắp hàng hai. Oách... Gót... A-văn-xê... thì bốn cần bước rập ràng, đều xuống tàu một lượt hết ráo.

Ai dè một thầy thiếu niên thơ-ký, mới ngày nào bận bộ đồ tây trắng, đầu đội nón phớt, chun đi đôi giày láng bóng, coi ra vẻ dàng hoàng, mà hôm nay đổi ra một chú lính áo



ka-ky vàng, cần đi không, vai đeo cái mền, tay bông cây súng, một bên lưng lại đeo thêm một cái bị và cái bầu nước tòn ten, thật lầy lăm lã lưng con mắt !

Tàu đến bến Saigon, thầy Đội lại dẫn 20 tên lính mới, vào đồn lính Ô-ma, Trần-thiên Lộc cũng đi theo 19 người kia vào đồn, lãnh sổ hiệu mê-rô rồi kêu xuống trại. Từ đó không ai còn kêu tên Lộc nữa, ở trong cơ chỉ kêu tên bằng số-hiệu mà thôi, anh em kêu thầy Lộc bằng chú mười-hai, vì thầy lãnh nhầm cái thẻ số 12.

Ngày qua tháng lại, tính được hai tháng. Một hôm thầy Lộc nhớ sự lại hỏi đi ra, vợ nhà có cần dặn, lâu lâu một hai tháng xin phép về thăm nhà, nên thầy làm đơn đưa cho thầy Đội xếp, nhờ thầy Đội đưa lên quan đồn dặng xin phép ba ngày về thăm quê. Rủi trong năm ấy lại nhầm năm 1914, bên Tây đang có giặc, nên quan trên ngặt lắm, không cho lính xin phép về nhà, vì sợ lính trốn.

Trần-thiên Lộc vì vậy mà không xin phép được, bị quan trên bắt đơn, còn quở rầy là khác nữa.

Nhớ lời dặn dò của Lâm-tổ-Như chừng nào thì Trần-thiên-Lộc ruột gan như đốt, không biết nghĩ làm sao, thao thức thổ than, trọn đêm không ngủ, bây giờ chỉ có một kế là viết thư cho vợ biết, và dặn vợ lên thăm mà thôi.

Nghĩ vậy, bên vôi vàng lấy giấy mực viết một phong thư, tỏ hết sự tình đầu đuôi gửi về cho Lâm-tổ-Như.

Thư viết xong, niêm phong lại, đợi sáng ngày gửi đi bỏ nhà giây thép.

Sáu giờ sáng, kèn thổi điểm binh, Trần-thiên-Lộc lật đật ra sắp hàng với lính ; oách gót vừa xong, thì ông Quản đứng dang ra hô lớn lên rằng : « Có giấy quan Thống-binh tư xuống cho anh em trong cơ thứ 11 hay rằng : nội cả 400 người trong cơ này, qua đến thứ hai tuần sau sẽ xuống tàu sang Pháp đánh giặc. »

Trần-thiên-Lộc nghe lọt vào tai, trong ruột dường như dao cắt, mồ-hôi ước dầm cả cái áo ka-ki, đứng sững sốt như người chết đuối.

Một lát ai về trại nấy ; Trần-thiên-Lộc cởi áo nằm dài, nét mặt buồn dả dượi, nghĩ đến tâm-sự mình, rưng rưng nước mắt khóc, nhưng sợ mắc cỡ với anh em, bèn thò tay vào túi, lấy cái thư viết hồi hôm ra, xé vỏ liệm xuống đất, rồi lật đật viết cái thư khác, gửi về cho Lâm-tổ-Như.



Lâm-tổ-Như từ khi chồng bước chun ra đi, thì một mình cùi cút ở nhà, mẩn đếm ngày kẻ tháng, tính lại đã hai tháng rồi, không thấy Trần-thiên-Lộc về thăm, trong lòng lấy làm lo ngại, ra nhà thơ hỏi coi có tin tức gì gởi về không, cũng không thấy tin tức, muốn gởi thơ lên hỏi, thì không biết gởi vào đâu, cô bèn thu - xếp việc nhà, tính gởi nhà cho người lối xóm coi giùm, đăng đi lên Saigon, kiếm thăm thầy Trần-thiên-Lộc.

Đồ đạc dọn dẹp gởi gắm xong xuôi, tính chờ rạng ngày ra đón tàu ghé bến Long-xuyên, rồi mua giấy quá giang lên Mỹ.

Mặt trời gần chên lặn, cô đang ngồi bắt mặt ngó ra; bỗng có tên Trám cầm một phong thơ đứng ngoài ngõ kêu; Cô Hai, có thơ của cô đây này: Lâm-tổ-Như mừng quính, vội vàng chạy ra, tay tiếp lấy phong thơ và nói: Cảm ơn anh, thơ của nhà-tôi đây, trông vẫn trông dài, tận hai tháng nay mới gởi đây.

Lâm-tổ-Như trở vào nhà thì trời đã tối hù, lật đật lấy hộp-quẹt đốt đèn rồi lại nơi ghế xé thơ coi:

« Saigon ngày 5, tháng 7, năm 1914

« Lâm-hiền-thê em ôi!

« Hai tháng trời cách mặt, lòng anh mong mỏi, chẳng  
« khác ba thu; tưởng có dịp xin đăng phép về thăm  
« một hai ngày, cho thấy mặt nhau, ngỏ thỏa lòng trông  
« đợi. Ngờ đâu xin phép quan trên đã không cho, lại  
« có giấy sai đi sang Tây đánh giặc nữa! Em ôi! Đoạn  
« khổ tâm này nói sao cho xiết!

« Giấy mới có hôm nay, truyền nội cả đội binh thứ  
« 11, trọn 400 người, qua thư hai tuần tới đây xuống  
« tàu sang Mạc xây hết. Em ôi! Anh được tin ấy như  
« sét đánh vào mình! Mà mới biết làm sao bây giờ?  
« Nghĩa làm dân phải đền nợ nước, chớ biết nói làm sao.

« Anh tưởng cho em được cái thơ này lòng em còn  
« bối rối hơn anh nữa. Thôi, em hãy lo gởi nhà cửa  
« đồ đạc cho người ta, rồi sang thưa với mẹ cho mẹ  
« hay, đăng gấp gấp lên Saigon cho kịp ngày chủ-  
« nhật, đăng thăm anh, kéo sáng thư hai thì anh đã  
« dời gót xuống tàu rồi, lên sớm kéo trẻ, em nhờ nghe.  
« Sau này em thưa mẹ rằng, anh có gởi lời kính chúc  
« mẹ ở nhà mạnh giỏi.



« Em lên Saigon thì cứ thẳng lên đồn O - ma,  
« hỏi chủ. lính Mười - hai ở cơ 11 thì họ tin cho anh  
« biết, anh ra thăm, chờ đừng có hỏi lên Lộc mà  
« không ai biết đâu em nhớ nghe.

« Vội vàng mấy lời, tin cho em biết. »

### Trần - thiên - Lộc

Lâm - tổ - Như xem hết bức thư, liền té xỉu bên ghế một hồi lâu mới tỉnh dậy. Tỉnh rồi lại khóc, khóc rồi lại than, than khóc một hồi, xếp thư lại bỏ vào trong túi, lại đóng cửa tắt đèn, nằm trên giường, gát tay trên trán, trằn trọc suốt đêm không ngủ.

Nội đêm ấy, dọn dẹp đồ đạc đầu vào đó, kêu người lối xóm, gói gắm nhà cửa xong xuôi, mới sang nhà bà Lâm-trung-Hậu là mẹ của cô, thuật chuyện nông nỗi cho mẹ nghe.

Bà mẹ nói : « Thôi, thằng Hai nó đã đi theo đường bua quan cho tròn phận - sự. thì con hãy về đây, ở với mẹ hăm hót hôm mai, đôi ba năm nó trở về đây, rồi vợ chồng sẽ cùng nhau đoàn - tụ. Còn nó đã gởi thư về biểu con lên cho nó thăm, thì con cứ đi đi, con đợi đưa nó xuống tàu rồi sẽ trở về, con cũng nhớ nói với nó rằng mẹ có lời thăm nó và chúc cho nó dặng thượng - lộ bình - an, con nghe ?

Bà mẹ nói giúrt lời, Lâm - tổ - Như liền vội vã ra đi, xuống đến bến thì tàu gần mở đõi.

Lâm - tổ - Như xuống tàu mua giấy lên Mỹ, di chuyển xe chiều từ Mỹ - tho lên tới Saigon vừa 6 giờ tối. Cô lật đật mượn xe kéo lên đồn O - ma, lên tới đó thì đã gần sáu giờ rưỡi tối.

Trần-thiên-Lộc đứng trong cửa đón ngó vội ra, thấy một người đôn bà, tay xách cái gói, mắt chăm chỉ nhìn vô trong đồn, nhìn kỹ một hồi thì té ra vợ mình là Lâm-tổ-Như.

Trần-thiên-Lộc vội vàng chạy ra kêu. « Này em, em, em lên bao giờ đó. » Vừa nói vừa rưng rưng nước mắt.

Lâm-tổ-Như nhìn trật lại thì chẳng phải người nào lạ, chính là chồng mình là Trần-thiên-Lộc.

Chưa kịp hỏi han, thì cô đã tuôn hai hàng nước mắt khóc òa.



Trần-thiên-Lộc thấy vợ, nửa mừng nửa tủi, cũng sa nước mắt.

Lâm-tổ-Như nói: Em tiếp được thơ anh vội vàng đi liền, vậy mai này anh xuống tàu phải không?

— Em ôi, nghi như nông nổi này, anh cũng muốn chết đi cho rồi, em nà! Thật là ông trời xanh rất cay nghiệt, xui đôi ta cách trở hai phương, mới cùng nhau chưaặng bao lâu, mà phút đã kẻ nam người bắc!

Lâm-tổ-Như nói: « Thôi thì anh cứ yên tâm mà đi, chỉ nam-nhi hồ-thĩ bốn phương, may ra gặp cơ-hội làm nên danh phận, em xin nguyện cho anh được buồm xuôi gió thuận, một đôi năm về đến quê nhà, cũng không muộn gì. Nhưng có một lời khuyên anh phải nhớ: Vì phần em dầu thế nào đi nữa, em cũng xin thủ-tiết đợi chờ, chỉ sợ cho anh ở nơi đất khách quê người, ham theo cảnh phiến ba mà quên em thì tội nghiệp cho em đó thôi. » Cô vừa nói vừa nhìn Trần-thiên-Lộc mà lau nước mắt.

Trần-thiên-Lộc nói: Em đừng tưởng vậy mà lắm, anh đâu có phải lòng muông dạ thú; cực chẳng đã vì việc nước mà đành phải bỏ nhà, chớ lòng anh đâu có muốn. Anh còn sợ cho em sau khi anh vắng mặt mà sanh ra lòng nọ khác, thì anh buồn lắm đó em nà.

Lâm-tổ-Như nghe nói đến câu đó, liền lấy tay đập nơi vai thầy Trần-thiên-Lộc một cái rất mạnh mà rằng: Trời ôi! Anh tưởng cho em là một người thế nào mà anh nói ra tiếng ấy? Này mặt trăng kia kia, em có lòng nào, thì có mặt trăng làm chứng. » Lâm-tổ-Như vừa nói vừa ngược mặt chỉ tay lên mặt trăng.

Tâm sự vẫn dài, câu chuyện chưa giứt, thì nghe kèn thổi 7 giờ rưỡi điểm binh. Trần-thiên-Lộc lấy tay đập vào ngực, hình như tức tối không ngồi lâu được, vội vàng đứng dậy, nắm tay Lâm-tổ-Như mà nói: « Thôi, giờ đã tới rồi, anh không còn ngồi đây đặng nữa, phải đi vô, 5 giờ sáng, em hãy đứng đợi nơi cầu tàu bên nhà-rông, đặng cho anh từ giả xuống tàu nghe em? » Trần-thiên-Lộc nói giứt lời, liền lật đật mở bóp lấy ra 4 tấm giấy 20 đồng đưa cho vợ và nói: « Em cầm mấy chục này về mà xài, bạc anh mới lãnh đây. » Nói rồi liền chạy vô đôn.



Đêm ấy, Lâm-tổ-Như ngồi chực nơi bến tàu nhà-rồng, không dám đi đâu hết.

Chưa tới năm giờ sáng, mà thiên-hạ đã tưng tưng tới cầu tàu đông nức, người đưa chồng, kẻ đưa con, người đưa anh em chúng bạn, nào là bánh mì lập-xưởng, nào là cam quýt, chuối bánh, ai nấy đều cầm sẵn nơi tay, trông chẳng khác nào cái chợ đông ở trên bến tàu vậy.

Một lát thấy đằng xa kia, một toán lính đi tới, thì ai cũng lao nhao nói ; Đó. lính xuống tàu đó. Lâm-tổ-Như đứng nhìn, biết chắc chồng mình đã đi theo trong toán lính đó mà xuống tàu đây,

Đứng chằm chỉ một hồi, thì toán lính vừa đi xuống; mỗi hàng 4 người, bận toàn đồ xám, ngó choá con mắt, một chập lâu cũng không thấy Trần-thiên-Lộc đâu hết. Cô lại ngờ rằng, có lẽ thầy đã đi qua khỏi rồi mà mình choá con mắt không thấy kịp chăng?

Đợi một lát nữa, đến gần cuối cũng cũng không thấy. Cô lại mừng, có khi chồng mình được ở lại, khỏi đi chăng ?

Sợ sợ mừng mừng, pháp phòng trong dạ, thì bỗng nghe tiếng kêu: Ê, em em, ....! Nhìn trật lại thì té ra Trần-thiên-Lộc. Cô vừa khóc vừa đưa cái gói ra trao nơi tay cho Trần-thiên-Lộc, trong gói có 3 ve dầu Nhị-thiên-Đường, 2 phong bánh in, 10 cái lập-xưởng.

Trần-thiên-Lộc. một tay tiếp lấy cái gói, một tay trao cho cô một tấm hình, mắt nhìn vợ, chun vẫn đi theo hàng với lính, không làm sao dừng lại được, chỉ sa nước mắt, tổ giầu từ biệt mà thôi. Lâm-tổ-Như cũng tiếp lấy tấm hình, chớ không phò được lời gì cả.

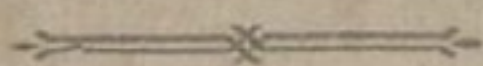
Sáu giờ sáng, Lâm-tổ-Như còn đứng lẫn vẩn trên cầu tàu, đợi nhìn coi trên bông tàu may có Trần-thiên-Lộc ra đứng đâu đó đặng thấy mặt một lần nữa chăng.

Chuông rung ba lượt, tàu đã mở đôi chậm chậm lui ra khỏi bến, 400 lính tập an-nam đứng đông dãy trên bông tàu, vịn nơi lan can tàu ngó xuống, người nào cũng lấy khăn mu-soa ngoắc xuống; cô Lâm-tổ-Như ngó loạn con mắt không phân-biệt ai là chồng mình cả, nhưng cũng gượng lấy khăn mà ngoắc lên.



Nước xao sóng dợn, tàu càng chạy càng xa, gió thắm mưa sâu, người trong theo càng chang chưa ! Đến chừng chiếc tàu ra khỏi müt Lăng-tô, Lâm-tổ-Như mới chịu sắp lưng trở về.

Lâm-tổ-Như lên xe hơi-dò, về tới Long-xuyên, ngồi trên xe hơn nửa ngày, trong mình dường như bất tỉnh. Về đến nhà ngó trước ngó sau, thấy vật gì đến là những vật gọi thêm mớisầu cho cô cã. Cô mới tỉnh bẽ bán hết đồ đạc trong nhà và kiếm người cho mướn nhà đặng dọn về ở chung với mẹ.



## CHƯƠNG THỨ II

*Có trêu chi bấy, trắng già ?*

Một mình đơn chiếc, vắng trước quanh sau, đêm nghe tiếng dế kêu sâu, ngày đếm đồng hồ tích-tắc, ngoài ra những cảnh thê-lương đó thì không có cảnh nào cho cô giải muộn được cả. Bấy giờ cô chỉ trông bán cho xong đồ đạc trong nhà và cho mướn nhà yên ngày nào thì cô trở về bên bà già cô lập tức mà thôi.

Một hôm, vào lối 6 giờ chiều, cô ăn cơm mới rồi, đang ngồi trên ghế ngó mông ra ngoài ngõ, thì thấy một ông già độ ngoài 50 tuổi, râu nửa bạc nửa đen, bận cái áo đen dài, đi đôi giày tây đen láng, bên nách có cặp cây dù, xam chàm chi bước vô nhà cô. Cô lấy làm lạ, không chừng ông già nào đi lộn nhà chẳng. Chừng ông già ấy bước vô gần đến cửa, cô nhìn rõ lại thì chẳng phải ai đâu, té ra ông Cả Liễu ở trong làng này.

Trong trí cô bây giờ lại có hơi mừng thầm..... Bộ ông nầy nghe bán đồ đạc, nên tới hỏi mua đây chớ chi.

Ông Cả Liễu vừa bước vô, thì Lâm-tổ-Như đứng dậy, chấp tay chào.

— Thưa chào Cả, mời Cả ngồi trên văng.

— Chào cô, nghe thầy Hai đã xuống tàu sang Tây rồi phải không ?

— Dạ, thầy Hai con xuống tàu ngày hôm kia rồi.

— Vậy cô có đi đưa thầy đi không ?

— Dạ thưa có. — Cô vừa nói vừa rót tách nước bưng lại.



Ông Cả Liễu ngồi chằm chĩ nghĩ cô một hồi không nháy mắt rồi nói :

— Vậy bây giờ cô ở nhà có một mình sao ?

— Dạ thưa, con tính bán ba cái đồ đạc, như tủ văng gỗ, giường và bán ghế, còn đồ đạc chỗ được thì con chở về bên má con, đang ở với má con khuya sớm, còn nhà có ai muốn thì con cho họ mượn, bằng không ai mượn thì con cho người ta ở đậu ; con tính nội trong năm ba ngày, hễ xong rồi thì con về bên má con. Vậy thưa Cả, Cả có dùng món nào, con để lại cho Cả, lỡ chút đỉnh không sao ?

Ông Cả Liễu nghe nói, liền cười chồm chồm rồi nói :

— Dùng hết, cái chi cũng dùng, sợ cô không dễ, chớ cô mà sẵn lòng dễ, thời cái chi tốt cũng dùng. — Cả Liễu vừa nói vừa vuốt râu.

Lâm-tổ-Như nghĩ ông Cả Liễu nói tình thật, nên không để ý đến câu nói của ông. Cô cứ đáp lại tình thật rằng :

— Thưa Cả, nếu Cả dùng hết thì tiện cho con lắm.

Ừ, tôi đã nói dùng hết thì cô phải dễ cho tôi hết, cô nói thì nhớ lời cho chắc nghe.

. — Dạ thưa chắc lắm chớ. Mà Cả tính trả cho con bao nhiêu?

. — Bao nhiêu cũng được. — Ông Cả vừa nói vừa cười gằn..

. — Thưa Cả, con xin nói thiệt, hồi trước nghe thầy Hai con sắm hết thấy đâu hơn một trăm hai, bây giờ Cả có lấy thì con xin tính cho Cả chín chục mà thôi.

. — Ừ được, còn cô thì sao?

. — Dạ, con có sao đâu, Cả hỏi cái gì, con không hiểu.

. — Ừa, vậy hồi nầy cô mới nói sao đó.

. — Dạ, nói sao đâu có.

. — Đó thấy hông, mới đó mà đã quên rồi, Cô nhớ lại coi; Có phải hồi nầy tôi nói tôi dùng hết, cô dễ cho tôi hết, nghĩa là dễ luôn cả cô nữa chớ.

Ông Cả Liễu nói đến đó, liếc qua cô Lâm-tổ-Như rồi cười ngất.

Lâm-tổ-Như lúc bấy giờ nổi giận, mặt đỏ phừng, đổi ra sắc mặt nghiêm trang mà trả lời rằng :

« Cả đừng nói vậy tội nghiệp chớ, Cả đáng đau cha đau mẹ, nói chi câu như vậy, con cũng như con của Cả mà.»

Ông Cả Liễu nói ; Nầy cô Hai, tôi thấy thầy Hai thì đi



vắng, chơn trời mặt biển, muôn dặm sa-trường, chắc chỉ năm năm bảy năm đã về được, còn phần cô thân đàn-bà con gái, ở nhà hiu quạnh một mình, không biết lấy ai nhờ cậy, nên tôi muốn đi lại với cô sớm khuya cho có bạn cho vui, hoặc cô có cần dùng năm bảy trăm, một hai ngàn, tôi cũng giúp cho cô được, tôi già cả, cái gì thì nói chắc, cô nghĩ sao?

Ông lại nói tiếp ; Mà cô cũng phải biết chớ, cô mà gả tiếng với tôi, thì không ai dám làm gì cô được, chớ nếu không thì trong làng thiếu chi người họ thấy cô một thân một mình, họ tới lui trêu ghẹo, trêu ghẹo không được, họ kiếm thế này thế kia hiếp đáp cô, cô chịu sao cho nổi.

Lâm-tổ-Như nghe mấy lời của ông Cả, dường như cô bỏ ra ngoài tai, không thêm trả lời một tiếng.

Ông Cả còn hỏi gặng lại ; Vậy này giờ tôi nói đó, cô có hiểu không.

Lâm-tổ-Như ngoảnh đi ra nhà sau, rồi với trả lời một câu vắn tắt rằng : Thật ông-già này dè quá, nói khó nghe lắm mà. Cả-Liễu nghe nói mắc cỡ, một lát dù đi ra.

Ông Cả Liễu vừa mới đi ra một lát nghe tiếng chó sủa. Một người thiếu-niên bận đồ tụt-xo, mặt mang kiến trắng, tay cầm cây can bằng đối-mỏi, ở ngoài bước vào, liền hỏi : Có cô Hai ở nhà không, ra có khách.

Lâm-tổ-Như đang ở nhà sau, nghe có khách lật đật chạy ra cô thì chẳng khách nào lạ, té ra cậu công-tử Úc con ông chủ quận Thốt-nốt cũng ở hạt Long-xuyên.

Cậu Úc ngày trước cũng thường hay đi lại trêu ghẹo, hỏi còn chưa chồng, nhiều khi cậu gởi thơ cho cô, nhưng cô kiếm lời từ chối, nay cậu nghe cô ta chồng đi Tây vắng, toan thừa cơ tới đó đăng buông lời trăng gió, thỏa nguyện ước ao chớ chẳng có gì lạ.

Lâm-tổ-Như biết ý rồi, nên chào sơ một tiếng, rồi xin lỗi đi qua nhà hàng xóm có chuyện.

Công-tử Úc kêu : Này, này, cô Hai này, bộ tôi tới nhà cô không xứng đáng cho cô tiếp sao, cô lại ngoảnh dít cô đi vậy ?

Lâm-tổ-Như vừa đi vừa ngoảnh lại nói với rằng : Tôi đâu dám vô lễ với cậu, đều tôi mắc đi có chuyện gấp, cho tôi xin lỗi.

Công-tử Úc nổi dóa, đập cái can đối - nổi trên bàn một cái đập, rồi bỏ đi ra, chó lại sủa rân cả xóm.

Lâm-tổ-Như thấy Công-tử Úc đi ra khỏi ngõ, cô mới đi quanh ra ngõ sau mà vào nhà.



Vô nhà ngồi dựa ghế, chống tay nơi cằm mà nghĩ ; nghĩ một hồi, không biết tính cách nào thu xếp đồ đạc nhà cửa cho yên, đành về bên bà già cho rảnh, chớ nếu ở đây chậm một ngày, thì thật khó chịu thêm một ngày. Bây giờ tính nội ngày mai, kêu người lối xóm dầu mắt dầu rỏ chỉ cũng bán tấu đi hết ráo chớ không tiếc nữa, còn nhà có ai muốn được thì chớ, bằng không ai muốn thì cho họ ở đậu chớ cũng không sao ; chỉ chi cũng tính nội một ngày mai cho xong việc. Nghĩ vậy rồi đứng dậy tính ra đóng ngõ, vô tắt đèn đi ngủ.

Bỗng đâu lại nghe tiếng chó sủa nữa, một con sủa, năm, bảy, chín mười con bắt chước sủa theo, sủa rân cả xóm. Kế lóng tai nghe, có tiếng giày đi cộp cộp ngoài ngõ. Cô nói thầm rằng : — « Đó, yêu quỷ nào lại tới bảo nữa đó. » Cô tính thoát ra đằng sau, nhưng cô ngồi ngay trước đèn, bị người ngoài đi vô đã thấy rõ mặt, nên không thể thoát ra được. Vừa phập phồng thì người đã lược vô nhà rồi.

Cũng một cậu thiếu-niên, bận bộ đồ cắt lựa kiểu, đội nón nỉ, tay cầm can, chun đi giày băm-éch, mới vô tới cửa đã nghe mùi dầu thơm!

Chàng thiếu niên ấy là ai ? Chính là cậu Tư-Mùi con thầy Cai ở Định-Mỹ.

Tư Mùi hồi đi học ở trường Long-xuyên, thường ngày gặp Lâm-tố-Như đi, hay đón đường chọc ghẹo, cô đã ghét cậu ta là con nhà thất giáo lâu nay ; bây giờ cô thấy mặt Tư-Mùi thì cô càng thêm ghét gớm nữa. Lại thêm nãy giờ đã hai người, một ông Cả Liễu và công-tử Úc đã tới khuấy rối, cô nư giận chưa nguôi, kể thêm Tư-Mùi bước vô, làm cho cô như lửa chế thêm dầu, không thể nào ngồi im được.

Lâm-tố-Như nói : « Cậu nầy đêm hôm tới nhà tôi có chuyện gì ? Cậu không biết tôi đây là gái có chồng sao mà cậu dám đường-dột tới nhà tôi giờ nầy. cậu thật là vô lễ, cậu đừng lầm tưởng tôi như người khác. Nầy tôi nói cho cậu biết, cậu khôn hồn thì đi ra khỏi nhà nầy mau mau bây giờ, bằng còn cà-rà ngồi đó, ắt là mang nhục đa. »

Tư-Mùi thấy bộ cô nói nghe xằng xái mà nghiêm trang, nên tính bề không êm bèn sắp lưng lui gót, đi xuôi một mạch ; ra khỏi ngõ chửi thề ba tiếng rồi dõng.



Lâm-tổ-Như trông cho Tư-Mùi đi ra khỏi dặng ra đóng ngõ ; Tư-Mùi đi, có có ý mừng, nên xăm xăm đi ra, thì lại nghe tiếng chó sủa rộ lên nữa. Cô nghĩ thầm rằng : Không lẽ lại tới thêm một cậu nào nữa ; mà cũng không lý nào Tư-Mùi trở lại. Dừng chơn đứng lại xem, thì thật có một người đàn ông cao lớn lù lù ngoài ngõ đi vô, cô lại phải thối trở vô.

Cô đi vô, thì người ấy tiếp gót theo vô nhà.

Lâm-tổ-Như tránh ra nhà sau, hé con mắt nơi kẹt cửa dòm ra trước, thì thấy thoảng thoảng người ấy trạc chừng 40 ngoài tuổi, đội khăn đen, bận áo dài, hàm râu cá-chốt, chơn đi giày Tây, tay cầm ba-ton thiết bự ; vô ngồi thích lên trên bộ văng giữa.

Cô trước còn hồ-nghĩ, không biết là ai chừng nhìn lại cho kỹ, và nghe nói : « Cô Hai mới thấy đó chạy đi đâu rồi. » Thì cô biết là ông Xả-Khôi ở trong làng này.

Cô lên tiếng : Dạ, có tôi đây.

Vừa chằm rãi bước ra, cúi đầu chào ông Xả.

Xả-Khôi ngồi lấy trầu ăn nhóp nhép, căn rung lia lịa, coi ra bộ đắc-ý lắm, Xả-Khôi nói : « Chà, cô Hai ở nhà một mình vậy, không sợ sao cô ? »

Dạ, thưa thầy, cái gì sợ, ở đâu có xóm có làng đó, mà sợ gì. Huống chi tôi mà giàu có gì đâu mà phồng sợ trộm cướp.

— Cô nói gan không ? Nó không rình ăn trộm tiền bạc của cô được, thì nó rình ăn trộm món khác của cô.

— Thưa, xin lỗi thầy, chớ món khác là món gì ?

Lâm-tổ-Như, già đờ không hiểu mà hỏi gan lại ông Xả chơi, chớ cô nghe qua thì đã hiểu chú Xả này cũng chú dè, kiếm chuyện nói diêm đàn, lại cũng một môn với Cả Liễn chớ chẳng khác gì.

Xả-Khôi nói : Tôi thấy cô một mình ở nhà không ai. này giờ tôi đi tuần trong làng, tôi nghe đàn xóm này chó sủa rân, nên tôi bưng bả đi tới, ghé vào coi nhà cô có chuyện gì không cho biết đó mà.

Lâm - tổ - Như lúc bấy giờ biết chú Xả này đã trở mọi dè, nên nghiêm chỉnh sắc mặt mà nói rằng :

Thưa thầy Xả, tôi xin lỗi, vậy chớ đêm hôm, nhà tôi đàn ông đi khỏi, tôi đàn bà một mình, mà thầy tới nhà tôi, thầy không sợ mang lỗi sao ?



— Lỗi cái gì ? Tôi là ông Xã-trưởng trong làng, đêm hôm tôi đi tuần - vắng, ở đâu tôi lại không tới được.

— Thừa thầy, tuần-vắng thì tuần-vắng ngoài đường ngoài lộ, chớ tuần - vắng chỉ trong nhà tôi, mà lại là nhà đàn bà goá nữa mà.

— Ấy, cô này nói lạ hông ? Tuần vắng mấy nhà này mới là có chuyện chớ, còn đi tuần ngoài lộ mà ăn thua gì.

Xã Khôi nói đến đó, cười ngất.... rồi nhai trầu nhóp nhép, hút thuốc phi phà. Lâm - tổ - Như nghe nói nổi xung. Lúc bấy giờ không kể gì ông - Xã ông - Xiết nữa, tính nói đại ba tiếng cho lão này mắc - cổ lão đi cho rồi, để lão ngồi dai, nói kéo nhựa thêm dễ ghét.

Lâm - tổ - Như nói : Thầy Xã đừng nói vậy chớ ? Nếu tôi như người khác, này giờ tôi buông lời hồn - hào, thầy có mang xấu không ? Thôi, xin thầy nghĩ đến danh - phận của thầy mà thầy ra cho khỏi nhà tôi, đừng ngồi nói nhiều điều mà trái lẽ lắm.

Xã Khôi ngồi, nét mặt sượng trân, không nói rằng gì hết ; một chập lấy cây ba - ton rồi đứng dậy, bỏ đi ra và nói : « Cha, con nhờ này làm phách dử a ! » Nói bấy nhiêu đó rồi đi ra.

Lúc bấy giờ, Lâm - tổ - Như mới ra đóng dặng cửa ngõ, rồi vào nhà đóng cửa tắt đèn đi nằm.

Trọn một đêm, đó Lâm-tổ-Như không hề nhắm mắt, nghĩ nổi này sang nổi nọ, nghĩ cái thân đàn-bà con gái ở một mình thật là khó quá. Cô nghĩ rằng, mới có một đêm mà đã bốn người tới trêu ghẹo, huống nữa là một tháng thì biết là bao nhiêu người ? Nghĩ vậy, nên cô nhứt định nội ngày mai nếu không ai mua đồ đạc thì cô gởi cho người hàng xóm, hay là mượn họ ở đậu và giữ giùm cho, dặng về bên má cô mà ở.

5 giờ sáng, Lâm-tổ-Như đã xếp áo quần và bỏ đồ vật vô rương, đầu đó xong xuôi, đợi sáng ra thì đi hỏi người hàng xóm cho họ ở đậu hay là mượn họ ở đó họ giữ giùm cho luôn.

6 giờ, cô đi vào trong xóm, kiếm dặng một bà già cô mượn bà già dẫn về, về tới nhà thì thấy một chú dân làng ngồi chực đó.

Lâm-tổ-Như hỏi; Chú nào lạ, tới có việc chi không ? Tên dân cầm cái giấy đưa ra, có đóng giầu Xã-trưởng và



Hương-quân ký tên và nói rằng: « Làng sai tôi tới đòi cô lên nhà việc cho làng hỏi . »

. — Tôi có việc chi mà làng đòi hỏi ?

. = Không biết, cô cứ đi, tới đó sẽ biết.

Lâm-tổ-Như lấy làm tức giận, nghĩ thầm rằng: « Đây, bộ lão Xả kiếm chuyện báo hại mình chớ chẳng gì nữa . »

. = « Thôi, đi thì đi . » Nói rồi cô mở bóp đưa cho bà già 1 đồng bạc, dặn bà coi nhà giùm, đợi cô đi lên nhà-việc về, sẽ hay.

Chú dân đi trước, cô cặp dù đi theo sau; nhưng trong lòng cô vẫn không có chút nào sợ hãi.

Đi chừng 3 ngàn thước mới tới nhà việc ; Lâm-tổ-Như dòm vô thấy chức việc hội-tể đông-đủ. Cả-Liễn ngồi giữa, Xả Khôi ngồi một bên, còn hai người nữa là Hương-hào và Hương-thân.

Mới vừa thấy mặt Lâm-tổ-Như thì Cả-Liễn dả trợn cặp con mắt, mắng nhiết rằng : « Con nầy quá lắm ; ở trong làng không biết tuân phép làng, chổng mảy đi khỏi, sao mảy dám rước trai tới nhà, vô ra nướm nượp, chớ sữa om sòm, làm cho nội xóm không ai ăn ngủ yên, để người ta tới kiện thưa đây ? »

Lâm-tổ-Như nghe Cả-Liễn nói, liền tức tới, đỏ mặt mảy, đứng nói lại một cách xẵng xớm rằng : « Thưa, chổng tôi đi khỏi, tôi đưa chổng tôi, tôi mới về ở nhà một đêm hôm qua, thật có ba bốn đứa tiểu-nhơn thừa cơ muốn tới khuấy phá chọc ghẹo tôi, nhưng bị tôi mắng cho một hồi rồi nó đi ráo, chớ tôi nào có chứa chắm ai, mà cả nói rằng tôi rước trai tới nhà nướm nượp ? »

Cả-Liễn đập tay trên bàn, nạt một tiếng thật lớn :

— « Con nầy già miệng dữ a ! Mảy đã tới chỗ nầy mà mảy còn lớn tiếng, tao còng mảy lại bây giờ »

Lâm-tổ-Như khi ấy, khí tức tràn hông, không sợ lện chi nữa, bèn nói đại rằng ; « Hồi hôm-quá ai mà nướm nượp. Cả là một, thầy Xả ngồi đó là hai, còn hai thằng nữa là Ba Úc con ông Quận và Tư-Mùi con thầy Cai chớ ai.

Cả Liễn nghe nói phần thì mắc cỡ, phần lại nổi giận thêm, bèn nạt lớn : « Con nầy nói tầm bậy chớ phải chớ, sao mảy dám cả gan buông lời vô lễ như vậy ? »

Xả Khôi tiếp : « Sao mảy cũng cặp tao vô nữa ? Con nầy thật vô phép. Vậy Hương-quân đâu, đem đóng trắng nó lại. »



Lâm-tổ-Như đứng chỉ ngay mặt Cả Liễu và Xả Khôi mà mắng xă rằng : «Đồ quân bất lương, tội bây tưởng tao đây là con đờn bà dễ hăm-hiếp lắm sao, rồi đây ra toà bây sẽ biết mặt.»

Cả Liễu và Xả Khôi hai người không nói chi hết, cứ việc cho đòi hai người lối xóm là tên Bảy-Nhơn và Bốn-Cung tới ký tên làm chứng trong lá đơn của Hai-Tự đi thưa, rồi chạy tờ trình qua ông quận, và giải Lâm-tổ-Như đi theo.

Hai giờ chiều, trống trong dinh quận, đánh ba hồi, quan quận ra phòng khách, thì thấy Cả Liễu, Xả Khôi và Hương quân vô trước, còn hai tên dân dẫn Lâm-tổ-Như vô sau.

Công-tử Úc ở nhà trong đi ra, thấy mặt Lâm-tổ-Như, bèn chạy lại hỏi Xả-Khôi : «Con này bị chuyện gì mà làng giải qua đó ?»

Xả - Khôi thuật sự đầu đuôi cho Úc nghe. Úc ngó ngay vô mặt Lâm-tổ-Như mà nói : « Hết làm phách chưa ? » Nói rồi liền ngoáy đi trở vô. Lâm-tổ-Như không thêm ngó mặt.

Xả-Khôi và Cả-Liễu đi tới trước mặt quan Quận đều cúi đầu xá một lượt, rồi đưa tờ trình ra.

Quan Quận xem hết đầu đuôi, bèn hỏi : « Vậy chớ thì Tổ-Như ở đâu ? »

Lâm-tổ-Như đi chầm rãi tới trước, cúi đầu thi lễ rồi nói : « Dạ bẩm ông, Tổ-Như là con đây.

— « Chồng mấy đi vắng, sao mấy dám chứa trai trong nhà, đêm hôm làm ồm trong làng trong xóm, không cho ai ngủ ngê, người ta đi thưa mấy, mấy tới làng mấy còn nói xấu và mắng nhiết ông Cả, ông Xả. Vậy thì một mình mấy hai tội ; một là làm tồi bại phong hóa trong làng, hai là nhục mạ hương-chức, bây giờ làng trình tờ đây, có chứng cứ rõ ràng, ta phải giải mấy ra tòa để tòa trị tội. »

Lâm-tổ-Như đứng khếp nép thưa :

« Dạ bẩm ông, ông muốn giải ra tòa thì con xin ra ; nhưng xin ông cho con bẩm lại cho ông rõ đầu đuôi :

— Sao, nói thử nghe ?

— Dạ bẩm ông : Chồng con mới xuống tàu hôm trước, con đưa chồng con, rồi hôm sau con về nhà ; con nghĩ phận con đi đàn bà con gái, không thể ở nhà một mình cho tiện, nên con đã tính bán đồ đạc, cho mượn nhà cửa, thu xếp



Đây là hồi làng giải.  
Lâm-tổ-Như sang quận, quan Quận ngồi xử kiện



Nàng rằng, trời hắt cò hay!  
Rỏ ràng mặt đầy, mặt này chờ ai?  
Trót đà gây việc chông gai;  
Bướm ong lại đặt những lời nọ kia.



16<sup>6</sup>

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM  
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM  
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM



nội trong đôi ba hôm xong xuôi, thì con về ở bên má con. Ai ngờ công chuyện tính chưa yên, thì đêm hôm qua, ông Cả tới, ban đầu ông nói chuyện mua đồ đạc, sau ông trở ra mời trêu ghẹo con, con thấy ông người tuổi tác mà không chính đính, nên con có nói tiếng nặng với ông, ông mắc-cổ ông đi ra, thì kể cậu Ba-Úc ghé tới, cũng buông lời kia nọ, nhưng con không tiếp, con tránh đi ra nhà sau, cậu tức mình cậu bỏ đi.

Lâm-tổ-Như vừa mới nói tới đó, ông Quận nghe nói đến tên Úc thì chụp hỏi :

« Úc nào » ?

— Dạ bẩm ông, cậu Ba Úc con ông.

Ông Quận kêu một tiếng lớn : « Úc, có thằng Úc đang sau không, ra đây biểu ? »

Công-tử Úc ở nhà sau bước ra, ông Quận chăm vào mặt Úc mà quở tiếng lớn rằng : « Thằng khốn-kiếp ; sao mày không biết liêm sỉ vậy, đêm hôm, nhà người ta đàn bà con gái, mày tới đó làm gì » ?

Công-tử Úc mặt sanh như tàu lá, vừa nói vừa run : « Dạ, con, con, con có hề biết nhà cô ở đâu đâu có, thật oan cho con quá ».

— Đồ súc sanh, đừng đừng đó nữa, tao liệng cho cái bình mực mà bể đầu bây giờ, đi ra sau kia.

Rồi đó, ông Quận day lại hỏi tiếp Lâm-tổ-Như : « Vậy chớ còn ai tới nữa » ?

— Dạ bẩm ông, cậu Ba Úc đi ra rồi, thì kể cậu Tư-Mùi con thầy cai vô liền.

— Rồi sao ?

— Dạ rồi con cũng mắng cậu một hồi, đuổi cậu ra khỏi cửa.?

— Rồi sao nữa ?

— Dạ bẩm ông, rồi đó thầy Xả-Khôi bước vô.

Ông Quận nghe nói, ông nhìn vào mặt Cả Liễu và Xả-Khôi rồi cười gằn, và hỏi cô Lâm-tổ-Như : « Vậy chớ Xả-Khôi vô rồi sao » ?

Dạ, bẩm ông, thầy Xả thầy nói thầy đi tuần vắng trong xóm, thầy nghe tiếng chó sủa, thầy đi vô nhà con, nên con có nói rằng, thầy đi tuần thì tuần ngoài lộ trong xóm, chớ lý nào thầy đi tuần trong nhà con, vả lại nhà con là nhà



đòn-bà chồng đi vắng. Con nói có bấy nhiêu, không biết thầy nghĩ sao thầy giận, thầy đứng dậy bỏ đi ra, rồi nhiet con là con làm phách. Con tưởng bấy nhiêu đó là yên việc, ai dè, thầy Xả hay ông Cả không biết, họ lấy sự đó làm oán thù, họ xúi Năm Lợi là người ở nơi xóm con tới thưa con tại nhà việc, họ lại biểu Bảy Nhơn và Bốn Cung ký tên làm chứng. Bấm ông, làng cũng nơi mấy ổng, mà chạy tờ cũng mấy ổng, người đi thưa, người làm chứng, cũng tự nơi mấy ổng. Phận con là đàn-bà cô thế, họ muốn kiếm chuyện buộc tội cho con, xin nhờ ông xét lại coi.

Quan Quận nghe rõ đầu đuôi, hiểu rằng Cả-Liêu và Xả-Khôi mưu chơi con này không dặng, bị nó nhục cho, nên sanh oán thù mà gây nên việc chớ chẳng có chi hết.

Nhưng thế thường ông chủ Quận với hương chức làng là tình thầy trò, không nỡ vì một chuyện nhỏ mọn mà trở làm tội họ cho danh. Thôi, thì cũng nói quấy quá cho xong việc cho rồi.

Quan Quận nghĩ một hồi, rồi nói :

— Thôi, chuyện không đáng gì mà thưa kiện, ta nói cho Lâm-tổ-Như biết : Từ rày về sau, đừng có nói hỗn-ầu với mấy ông hương-chức trong làng nữa, còn có ai tới lui khuấy phá nữa thì cứ sang trình với ta, ta sẽ trị tội cho. Vậy ta tha cho về đó.»

Ông Quận nói rồi, liền xé tờ-trình liền vô dõ rất. Lâm-tổ-Như hiểu ý ông Quận muốn bỏ qua, song cô nghĩ rằng bọn này nó muốn làm nhục cô; thì cô cũng quyết làm cho bọn nó mang nhục cô mới chịu cho. Cô bèn bẩm với ông Quận rằng : « Dạ bẩm ông, nếu việc này mà ông bỏ qua thì ước cho con lắm ; ông Cả và thầy Xả cố ý muốn vu oan giá họa mà làm tội con, thì xin ông cứ giải vụ này qua tòa dặng nhờ tòa xét xử.

Ông Quận nói : Thôi, ta đã nói, việc không đáng gì, mà kiện thưa lòng dòng mất công, còn kêu nài làm chi vô ích ; đi về đi.

Mãn giờ, trống bãi, ông Quận bước vô nhà trong, Cả-Liêu và Xả-Khôi, Hương-Quản đều kéo nhau ra, Lâm-tổ-Như cũng ra theo.

Đi ra ngoài đường, Cả-Liêu và Xả-Khôi còn nói lắm bẩm với nhau ; lát lại chăm chỉ vào mặt Lâm-tổ-Như mà hăm



rằng ; « Tụi tao mà chịu thua mấy sao ? Để rồi mấy coi, tụi tao còn kiếm chuyện khác nữa. »

Lâm-tổ-Như nói : « Bộ các chú tưởng vụ này đã yên rồi sao ? Tôi đi qua bên tòa đây, tôi đi thẳng vô tới quan Tham-biện, tôi đưa đơn kiện các chú cho các chú biết mặt ; các chú đừng ý thế ông làng mà hăm dọa tôi, khó lắm mà ; mặt này không phải mặt đại, mặt khờ đâu, mà hông hăm dọa. » Nói rồi, liền tách ra đường lộ đi Long-xuyên.

Lâm-tổ-Như vừa đi, vừa nghĩ mà tức giận cho cái thói của ba chú làng, thường hay cậy thế làm ngang, không kể gì luật phép, chuyện này phải làm cho tới nơi cho chúng nó chữa mặt, chớ nếu bỏ qua không làm tới, thì rồi đây chúng nó còn sanh chuyện khác nữa, chịu sao cho nổi. Còn mấy thằng công tử-bột kia cũng nên dùng luôn dịp này trị chúng nó một phen cho chúng nó chữa cái tánh xấu-xa tới bại.

Trong bụng đang suy nghĩ, thì đã tới châu thành ; Lâm-tổ-Như bèn ghé vào nhà quen, mượn viết mực và xin một tờ giấy trắng, viết một lá đơn như vậy :

*Long-xuyên ngày... tháng Juillet 1914*

*Bẩm quan Tham biện chủ tỉnh.*

*Tôi là Lâm-tổ-Như vợ của Trần-thiên-Lộc ở tại làng ..... tổng..... quận Thốt-nốt, hạt Long-xuyên, đến xin nhờ quan lớn xét xử cho tôi về việc oan ức sau này :*

*Số là chồng tôi đi lính tập, nhưn nhà nước sai qua Tây đánh giặc, mới xuống tàu cách sáu hôm nay, tôi, đi đưa chồng tôi, về đến nhà thì đêm lại có ông Cả-Liền và Xã-Khôi là hương chức hội-tề đương kim ở trong làng, hai người lấy oai quyền toan tới hăm hiếp tôi, Cả Liền vào trước, bị tôi cự cho phải đi ra, sau 2 giờ nữa Xã - Khôi kể vô, tôi cũng lấy lời lẽ cự và, nên cả hai người đều lấy làm thù oán về mưu với tên dân trong làng là Hai Tự xúi nó đến thưa tôi, vu cho tôi rước trai tới nhà, đêm hôm nướm nược ; lại xúi tên Bảy - Nhơn và Bốn-Cung làm chứng, rồi bắt đồng trắng tôi lại và chạy tờ giải lới qua bên Quận.*

*Cũng trong đêm ấy có cậu Ba-Úc là con quan Quận và cậu Tư Mùi là con thầy Cai cũng có tới nhà tôi toan bề trên gheo tôi nữa.*

*Vì vậy cho nên làng giải tôi qua quận, quan quận*



ngài biết việc oan tình, nhưng ngài vì mấy người hương-chức, lại sợ liên lụy đến con ngài và con thầy Cai là tội của ngài, nên ngài bỏ qua không thêm xét xử.

Vậy xin nhờ quan lớn, thương đến phận con cô quả, chồng đã đi ra liều thân với nước, mà ở nhà bị họ muốn ỷ thế hăm hiếp con, hăm hiếp không đáng, lại toan bề vu cáo nợ kia. Cúi nhờ quan lớn xét xử lẽ nào cho được nhờ công lý.

### LÂM-TỐ-NHƯ

Viết xong rồi, đọc đi đọc lại vài lần, xếp bỏ vào túi, đợi đến ngày mai, 8 giờ, Lâm-tố-Như bèn đi thẳng vào tòa đưa đơn ấy tại tay quan Tham-biện chủ-tỉnh.

Quan Tham-biện không hiểu chữ quốc-ngữ, kêu thầy Thông-ngôn vô cắt nghĩa từng câu cho ngài nghe.

Quan Tham-biện nghe rõ công chuyện đầu đuôi trong lá đơn rồi, ngài đại rằng: «Cứ theo trình-trạng nguyên-dơn thì quan-lớn đây cũng biết cho tên Cả Liễu và tên Xả Khôi cả hai đều làm xằng làm bậy, còn hai thằng con ông quận thầy Cai cũng là đồ quân thất giáo cả. Nhưng mà vì cô không có chứng cứ gì, không lẽ quan trên cứ theo lời của cô mà làm tội mấy người đó. Thôi, cô hãy đi về đi, đề rồi quan-lớn chạy tờ về quở phạt.»

Thầy Thông-ngôn dịch lại lời quan chủ-tỉnh cho Lâm-tố-Như nghe. Lâm-tố-Như biết rằng mình nói lẽ ngay, nhưng mà vô cơ, nên cúi đầu tạ ơn quan chủ-tỉnh ra về.

Nội ngày mai, Hương-chức hội tề, đang nhón ở nhà việc, xảy có trát quan quận gọi xuống. Trong trát nói rằng: «Ta là chủ-quận Thốt-nốt cho làng.....hay rằng, ta mới tiếp trát toà dạy đòi Cả-Liễu, Xả Khôi. Ta với thầy Cai nữa, chiều nay 3 giờ phải có mặt tại tòa dặng hầu việc Lâm-tố-Như có đơn kiện. Vậy ta tin cho hay, hai người chiều nay phải có mặt tại tòa, không dặng khiếm diện.

Nay trát

Chủ-quận ký tên. »

Cả Liễu và Xả Khôi tiếp trát đọc xong, hai người nhìn mặt nhau sững sốt, trán đỏ mồ-hôi. Cả Liễu nói: Con nhỏ này thật dữ chó phải chơi !



Chiều hôm ấy, đúng 3 giờ, trước cửa tòa bố đã thấy có Cả Liễu Xả Khôi đứng chực đó. Giây lát, ông Quận và thầy Cai tiếp vô.

Ông Quận thấy mặt Cả Liễu và Xả Khôi thì phát nổi giận mà nói : Thiệt hai người làm bậy, làm cho ta với thầy Cai rồi đây cũng không khỏi quan Chánh ngải quở lây nữa.

Tới giờ, cả bốn người đều vô hầu quan Chánh một lượt. Quan Tham - biện thấy mặt Cả - Liễu và Xả - Khôi thì ngải đập bàn la lớn « Xê - bết ! » Trước hết kêu Xả - Khôi lại đứng gần một bên bàn ngải, ngải nói rằng : « Xả - Khôi, sao chủ làm Xả trong một làng mà không biết giữ phép, lại cậy thế toan hăm hiếp một con đàn bà ; để cho nó vào đơn thưa chú tại đây? »

Ông Tham - biện vừa nói vừa trợn con mắt. Xả - Khôi biết mình có lỗi, nhưng cũng kiếm lời chối gượng.

— Dạ bẩm quan - lớn, nó vu cho con, chứ con đâu có làm điều tồi bại như vậy.

— Vì cớ gì mà nó vu cho chú ?

— Dạ bẩm quan lớn, nhà nó chứa trai vô ra nướm nướp, đêm hôm làm ồn ào trong xóm, người trong xóm tới làng thưa nó, con rầy la nó. nó đã không chịu lỗi, nó còn nói xấu cho con, nên con có giải nó qua quận.

— Thật chắc như vậy không ? Nhà nó chứa trai là chứa những ai ? Còn đêm hôm mà chủ vô nhà nó làm gì ?

Xả - Khôi bấy giờ linh quính, không trả lời xuôi được, nên đứng ngậm câm.

Ông Tham - biện đứng dậy nắm tai Xả - Khôi xách ngược lên rồi mắng rằng : Đồ khốn nạn !

Cự Xả - Khôi xong rồi, ngải day mặt lại ngó Cả - Liễu.

Cả Liễu thấy Xả Khôi bị xách tai, thì đứng run khắp khểu, nét mặt không có chút máu.

Ông Tham-biện nói : «Còn lão già này nữa, lại gần đây hỏi?»

Cả Liễu vừa đi vừa run, hai môi đánh lắp cặp, bước lại gần bàn ông Tham-biện thì cả có mở miệng.....Dạ.....dạ.....dạ, con.....con.....con ..... Xin chịu tội với quan lớn.

Ông Tham-biện thấy Cả Liễu già cả lại thêm coi bộ sợ hãi quá, nên không nỡ xách tai, ngải đứng dậy, nắm hàm râu xách lên mà nói : « Già chừng này mà còn dám dục bậy bạ » ?

Ông Tham-biện la quở hai người xong, rồi đuổi ra ngoài cửa. Mới kêu ông Quận và thầy Cai lại mà nói : « Tôi cho



hai anh hay rằng, hai anh là người cai trị dân, sao hai anh không biết dạy con, để cho chúng nó đi khuấy phá con gái dân-bà trong hạt ; vậy hôm nay tôi cho hai anh biết, về mà răn dạy ngăn ngừa chúng nó, nếu ngày sau có ai tới thưa kiện chúng nó nữa thì tội của chúng nó tội chẳng dung, mà hai anh cũng phải có lỗi nữa.»

Ông Quận và thầy Cai đều xin lỗi quan Chánh và xin sề vưng lời. Đoạn, chào quan Chánh rồi đều lui ra.

Ra ngoài cửa tòa, thấy Cả Liễu và Xả Khôi còn đứng đó, ông Quận lại rầy hai người một cặp nữa. Ông Quận chỉ mặt hai người mà nói : « Đả tổn chưa ? Còn dề nữa thôi ? Như vậy có nhục không ?

Cả Liễu và Xả Khôi đều nín thinh, cúi mặt xuống, rồi xề lề kéo nhau đều đi về. Đi dọc đường, Cả Liễu nói chuyện với Xả Khôi : « Nầy chú Xả, bạn mình là ông kia ông họ trong làng, mà bây giờ bị một con dân bà nó làm cho mình thất thể diện, như vậy chú nghĩ có mưu chi kế chi dặng trả thù nó không ?

. — Thiếu gì, nhưng bây giờ chưa dặng.

. — Vậy thì còn đợi bao giờ kia ?

. — Ủy, lo gì, rùng rãi đây, thiếu gì dịp.

Hai người về ghé vô nhà việc, Hương quân, Hương-thân Hương-hào lật đật lại hỏi thăm công chuyện qua hầu ông Chánh ra sao ?

Hai người đều ngó nhau, nét mặt buồn xuôi xuôi, không nói gì hết, chập lầu Xả Khôi mới nói : « Cũng không tội lệ gì, dề ngài cũng có quở sớ sớ ba tiếng.»

---

### CHƯƠNG THỨ III.

#### *Gặp khi gia-biến lạ đường*

Lâm-tố-Như từ ngày vào đơn kiện Cả-Liều Xả-Khôi và Ba Úc, Tư-Mùi, sau nghe tin quan Chánh có trát đòi Cả-Liều Xả-Khôi tới tòa mắng nhiet và rầy luôn cả ông Quận, thầy Cai, thì cô lấy làm hả dạ, từ đó về sau không thấy có cậu nào léo-luồn đến nhà cô nữa, nên cô lại càng vững trí, không muốn bán đồ đạc và dọn về bên nhà má cô mà tính việc ở đó thôi.

Một hôm, cô đang ngồi may, bỗng thấy một con nhỏ, độ 14, 15 tuổi ở ngoài xăm xăm chạy vô, coi bộ dờn dật,



cô lấy làm sợ hãi không biết có chuyện chi. Chứng con nhỏ ấy vô tới nhà, nhìn lại thì con nhỏ ở bên nhà má của cô. Chưa kịp hỏi thì con nhỏ đã nói : « Cô ôi, bà đau nặng lắm, biểu tôi sang kêu cô về gấp.

.— Bà đau sao mà nặng.

.— Dạ hai ngày rày, bà không ăn không uống chi hết, nằm rên luôn, không ngồi dậy được.

.— Trời đất ôi, hôm qua hôm kia, sao mầy không chạy qua tin cho tao hay ?

.— Dạ, mắc nhà không ai. Mà bà đau có biểu.

.— Thôi, mầy đi về trước đi, kéo ở nhà không ai, mầy thừa bà, chiều tối nay tao về bên.

Dạ.» Con nhỏ lật đật ra về.

Lâm-tổ-Như được tin ấy, lấy làm quay quắt khó chịu, than thở nói rằng : « Hèn gì hai ba ngày rày trong ruột nóng như lửa đốt mà ! »

Bên vôi vàng chạy vô trong xóm, hỏi bán đồ đạc hết trong nhà, bán mất bán rẻ, mỗi người mỗi món tất cả dặng 60 đồng, còn nhà thì cho họ ở đậu. Công việc tính nội trong một buổi chiều vừa xong xuôi hết, rồi ra đón ngoài đường mướn một cái xe ngựa, chở một cái rương và ít món đồ lật vật đi theo, về bên nhà má cô.

Bà Lâm-trung-Hậu đang nằm đau rên ùm ùm trên giường, thoát nghe tiếng con về ngoài ngõ thì vùng ngồi dậy, hỏi : « Con Hai đã về đó phải không ? Máy ngày rày mà đau má trông con quá. »

Lâm-tổ-Như bước vô nhà, thấy bà già, mặt mày rơm rơ, con mắt sâu hoáy, mình mẩy xẹp ve, thì vùng khóc oà.....

.— Má ôi, từ hôm con lên Saigon đưa chồng con xuống tàu rồi về đến nay, thì bị bọn bắt lương trong làng, nó tới khuấy phá, làm con phải đi thưa kiện tới tòa, lòng dòng tận mấy bữa nay, nên ba cái đồ đạc bán không được mà về bên này? Hồi mới con nhỏ sang tin má đau, con mới lật đật bán tống ba cái đồ cho ngót và kêu người hàng xóm cho họ ở đậu họ coi nhà, con bương bả dặng về kéo má trông đây.

.— Vậy chớ kiện thưa ai ?

.— Thằng cha Cả-Liễu già với lão Xả-Khôi chớ ai.



— Mấy thiệt thì thôi đa ! Người ta làm ông Cả ông Xả trong làng mà mấy dám kiện thưa ta sao ?

— Họ làm vậy thì con kiện họ, chớ sợ cái gì.

— Vậy là vậy làm sao ?

Lâm-tổ-Như mới thuật lại đầu đuôi rõ ràng cho bà già nghe. Bà nói :

— Quân vậy dữ ha, Cái đồ dó cũng nên kiện cho nó bị cất chức, sau nó mới chữa. Vậy mà con có nghe quan Chánh xử làm sao không ?

— Dạ, con nghe nói quan Chánh gởi trát về đòi qua tòa, ngài quở mắng lung lắm ; vì không có bằng cớ gì, nên ngài không làm tội.

Bà già ngồi nghe tới đó thì đã mỏi lưng, nên phải nằm xuống.

Lâm-tổ-Như hỏi :

— Vậy chớ má đau sao, hôm rày thuốc men đau mà uống ?

— Có biểu con nhỏ đi mời ông thầy Huế đang kia, uống bốn thang-thuốc hết hai đồng mà không thấy bớt ; trong mình vẫn cứ nóng lạnh, tay chung mỏi lắm, ăn không được, ngủ cũng không, hôm nay bốn bữa rồi.

— Vậy thôi, bây giờ con đi ra ngoài Thốt-nốt mời ông thầy Năm vô coi mạch hốt thuốc cho má uống nghe.

— Ừ, con biết ông thầy nào hay thì con đi mời chút.

Lâm-tổ-Như lật dật ra đón xe dò quá giang qua Thốt-nốt.

Sang đó mời được thầy Năm, về nhà coi mạch cho bà già.

Thầy Năm coi mạch rồi nói :

« Chứng bệnh của bà, nội thương ,ngoại cảm, ngủ tạng, lục phủ đều hư, nếu không lo điều bổ thuốc men thì ắc là bệnh qua không khỏi. »

Lâm-tổ-Như nghe nói lấy làm lo sợ mà nói rằng :

« Nhờ ơn thầy làm phước, cứu cho má tôiặng lạnh mạnh thì công ơn thầy, tôi không dám quên. »

— Bốn - phận tôi làm thầy, ai đau thì phải lo mà điều trị cho lành mạnh : cái đó không cần cô phải nhắc : chỉ sợ chứng bệnh bà đây là chứng trọng - bệnh, nên thuốc men phải trọng mới trị nổi, còn thuốc men lời thôi, thì không thể gì trông mạnh được. Đó là tôi nói thiệt cho cô nghe.

— Dạ thưa thầy, nhờ thầy cứ hốt, miễn cho lành mạnh, tôi đâu có tiếc tiền.

— Vậy bây giờ cô đưa cho tôi vài ba chục, đặng tôi đi



Chợ - lớn bỏ thứ thuốc thiệt tốt về sao chế lại kỹ cang, dâng hốt cho bà ít thang bà uống đã.

Lâm - tổ - Như mở bóp đưa cho ông thầy 30 đồng và nói : « Nhờ thầy rán cứu giúp má tôi với, kéo nhà tôi một mẹ một con, tội nghiệp lâm thầy. »

Thầy Năm lấy 30 đồng bỏ vô túi rồi đứng dậy nói : « Không hề gì, cô đừng lo. Thôi tôi kiệu về, đừng có đi Chợ - lớn cần thuốc. Cô nhớ mai độ 2 giờ chiều biểu con nhỏ sang mà lấy thuốc. »

Uống thuốc thầy Năm được 10 thang, không thấy thêm, chẳng thấy bớt. Lâm - tổ Như lại sai con nhỏ sang mời thầy coi mạch lại. Thầy coi mạch rồi nói : « Bệnh bà thì trọng, mà uống thuốc mới có bấy nhiêu, lửa xe nước gạo, đâu đã thấm thía gì. ít nữa cũng phải 50 đồng nữa mới trông mạnh được.

Vì lòng thương mẹ, nên Lâm-tổ-Như không quản tốn hao, đưa ra cho thầy Năm 50 đồng nữa, nhờ thầy Năm hốt thêm thuốc.

Ngày một thang, đêm một thang, uống cho tới một tuần lễ, thấy bà già cứ một ngày một hao mòn, chẳng thấy thuyên - giảm chút nào ; từ đó Lâm - tổ - Như không hốt thuốc thầy Năm nữa, muốn kiếm ông thầy khác.

Xảy đâu, có một bà già ở lối xóm lại thăm, trong khi chuyên văn, điểm chỉ ông thầy Bắc ở làng Định-Phước; Lâm-tổ-Như bèn hỏi thăm đi kiếm ông thầy Bắc.

Ông thầy Bắc cũng coi mạch hốt thuốc như thầy năm, nhưng ông đòi đặt-đàng một trăm đồng thì ông chịu làm thuốc cho bà già lành mạnh.

Lâm-tổ- Như cũng xin vưng chịu, song ông đòi 50 đồng đưa trước cho ông đi bỏ thuốc. Lâm-tổ Như lúc bấy giờ không có tiền sẵn, phải bán hết một đôi vàng mà đưa cho ông thầy Bắc.

Thiệt là tiền mất tật còn» lời thiên hạ nói không sai ! Bà già uống thuốc thầy Bắc được đâu ba hôm thì mê mết, không biết gì ráo, nằm rên siết cả đêm.

Lâm-tổ-Như lại càng lo sợ, sau nghe họ điểm chỉ có ông thầy Tàu mới lại ở tiệm thuốc Long-xuyên, cô cũng chạy đi rước ông thầy Tàu

Ông thầy Tàu đến coi mạch rồi nói : « Bà già cái lầy lâu lâu quá, muốn cho mau mạnh, phải chịu một thang thốt hai chut tổng.)

Lâm-tổ-Như vì muốn cho mẹ đừng mau lành mạnh, nên cũng xin vưng theo lời thầy.



Chiều hôm ấy Lâm-tổ-Như ngồi khoanh tay nghĩ: vốn-liền có bấy nhiêu thì đã lo thang thuốc lâu nay hết rồi, bây giờ biết chạy đâu cho ra nữa; nhưng không lẽ để cho bà già nằm đó mà chịu chết. Nhớ lại còn cái nhà bên kia, đang cho người ta ở đậu; bèn vội vàng sang kêu người ở kế cận đó bán rẽ đi có 50 đồng mà thôi. Bán xong, lấy tiền đem đưa qua cho ông thầy Tàu 40 đồng mà bỏ hai thang thuốc.

Uống hết 2 thang thuốc ông thầy Tàu, cũng chẳng hề thấy giảm phân nào. Tiền mất tật còn, Lâm-tổ-Như lúc bấy giờ vô phương khả đảo !

Nhằm lại trong nhà, chẳng còn vật gì xứng đáng mà bán đi đăng lo chạy thang thuốc cho bà già nữa ; 80 đồng của Trần-thiên-Lộc hỏi đi ra để lại cho cô cũng hết, 60 đồng bán đồ đạc trong nhà cũng hết, vốn liếng trong mình chỉ có một đôi vàng cũng bán rồi, cái nhà bán 50 đồng mới đó, nay cũng ngót rồi. Có bao nhiêu hết sạch, bà già đau cứ đau.

Lâm - tổ - Như nằm thao-thức trọn đêm không ngủ, phần nghe bà già rên rỉ, lại càng đau xót trong lòng, bèn gát tay trên trán mà nghĩ ! Nghĩ bây giờ không lẽ đi vay hỏi ai, thôi, chỉ bằng trở lại nghề cũ là nghề đi may, ngày kiếm ít nhiều đăng đem về cấp dưỡng mẹ.

Trời mới hừng sáng, Lâm-tổ-Như đã dậy, sữa soạn ra đi.

Trước khi đi, cô lại gần bên bà già mà thưa với bà rằng: « Thưa mẹ ; Bây giờ trong nhà, đồng không, trụ nỗ cô, không lẽ con nỡ để cho mẹ nằm đó mà chịu đau, con là đạo làm con, nỡ nào đánh lòng như vậy. Vậy thôi thì, mẹ cứ yên tâm, để con đi may, ngày kiếm năm ba cắc, hầu đỡ cho mẹ trong lúc ngặt nghèo, dầu không đủ thuốc thang, cũng đủ mỗi ngày cơm cháo.» Bà già nói : « Thì một mẹ một con, con nghĩ thương mẹ được chừng nào, mẹ nhờ chừng này.»

Lâm-tổ-Như lau nước mắt, cặp dù ra đi, lại còn ngoài trở lui dặn con nhỏ rằng . Em ở nhà đó, chực bà có sai biểu chi, đừng đi chơi đâu nghe ? qua đi may đến chiều tối mới về đăng.»

Con nhỏ dạ. Lâm-tổ-Như mới đi ra.

Từ đó ra cho tới Châu-thành Long-xuyên, có 7, 8 ngàn thước, một mình Lâm-tổ-Như đi thơ-thần. nghĩ nỗi nhà, thương thân mẹ, lại thêm buồn cho cái số phận của cô, nước mắt sa giọt vắn, giọt dài, chun đi không muốn nổi.



Nhớ lại Trần-thiên-Lộc từ ngày bước chun xuống tàu qua Tây đến giờ.... Cô lăm thăm đếm còn thiếu một tháng nữa thì dặng một năm, không biết ở về tỉnh nào xứ nào mà gởi thơ qua, và cũng không thấy Trần-thiên-Lộc gởi về một cái thơ nào hết.

Lâm-tổ-Như nghĩ đến đó, trong lòng lại càng khó chịu hơn nữa ! Nghĩ thăm rằng : « Không lẽ con người ấy mà nỡ lòng ở bạc với mình ? Rồi lại nghĩ : Có lẽ trong lúc giặc giã, các đội binh nay dời đi nơi này, mai dời đi nơi khác, có nhứt định đâu là chỗ ở chắc chắn mà gởi thơ. Nhưng mà dẫu ở đâu thì ở, cũng gởi về nhà nói cho biết mạnh giỏi thế nào chứ ? Ai đời đã gần một năm mà chớ hề có một cái tin tức gì, thật là quá ? — Mà không biết chừng đi ra trận mạc, hay là đã bị rủi ro mà bỏ thây trong rừng gươm mưa đạn rồi ? » — Trời ôi, nếu mà quả như vậy thì tội nghiệp cho thân tôi biết chừng nào ! » Nghĩ tới đó liền sa nước mắt đầm dề.

Nghĩ quanh ngĩ quẩn một hồi, không dè đã tới nơi Châu-thành Long-xuyên.

Lâm-tổ-Như bước vào tiệm may cô đã may hồi trước, chào bà chủ tiệm ; bà chủ vừa thấy cô thì mừng rỡ hết sức và hỏi : « Cô Hai, chà lâu ngày dữ hông ? Nghe nói thầy Hai đi sang Tây, vậy chớ nay thấy gởi thơ về nói mạnh giỏi ra thế nào ? »

— Dạ thưa, tôi có tiếp được thơ từ gì đâu mà biết.

— Uả sao vậy ? Hay là sang bên đã có vợ dầm rồi ?

Bà vừa nói vừa cười, rồi nói tiếp :

— Còn Cô Hai lâu nay làm gì mà không thấy quả dây chơi ?

— Dạ thưa bà, từ ngày con đưa ở-nhà con xuống tàu rồi, mới về đến nhà, thì bị việc kiện thưa lòi thôi với ông Cả ông Xả một cấp. Kiện thưa xong thì kể nghe tin bà-già con đau, con phải bán đồ đạc trong nhà, còn nhà thì cho người ta ở đậu, dặng dọn về ở với má con, Tận hồi tháng bảy năm ngoái đến nay, má con đau dài dặt hoài, con chạy thầy chạy thuốc đủ thứ, hao tiền tốn của không biết mấy, đến nay má con cũng vẫn còn đau. Thiệt, không nói giấu bà, con tốn hao theo bà già gần một năm nay, bây giờ trong nhà sạch trụi sạch trơn, không còn một món gì mà cầm bán dặng nuôi bà. — Mà không lẽ để bà nằm đó mà



chịu chết, nên con sang đây, nhờ bà để con may công cho bà cũng như mọi khi vậy, đừng kiếm ngày nhiều ít, đỡ đặng cơm cháo cho bà-già con, kéo bây giờ không biết chạy vay hỏi ai được.»

Bà chủ tiệm nói: Tội nghiệp chửa: Vậy mà lâu nay tôi không hay, té ra cái phần số cô cũng còn gian nan lắm!— Đón nầy trong tiệm, cũng ít ai tới may vá chi, nhưng mà ai, chớ còn cô Hai thì không hề gì, cứ làm công cho tôi, tôi cũng trả cho cô như mọi lần vậy.»

Lâm-tổ-Như từ đó cứ sáng đi tối về, kiếm dặng đồng nào lo đem về cấp dưỡng cho mẹ, chớ không dám tiêu xài một đồng xu nào.

Còn bà già thì chứng bệnh vẫn lai-dai, thêm không thêm, bớt không bớt, bữa nay thủng cần, bữa mai nhứt mình, năm ba hôm lại làm nóng lạnh, nhưng Lâm-tổ-Như không đủ sức chạy thuốc men nữa, chỉ kiếm lá lay sắt cho bà già uống đỡ mà thôi.

Nói về Xã-Khôi từ ngày bị Lâm-tổ-Như thừa kiện ở tòa, bị ông Chánh Tham-biện đòi tới tòa xách tai và mắng nhiết cho, thì lấy làm nhục-nhã, nên từ đó về sau, đem lòng thù oán Lâm-tổ-Như, trông cho có dịp dặng báo thù,

Xã-Khôi kiếm mưu nầy kế nọ, nhưng không biết làm kế gì mầu nhiệm, sợ nổi báo thù không dặng, bị Lâm-tổ-Như thừa cho một lần nữa thì e quan Chũ-tỉnh sẽ không dung mà còn bị tội, lại bị cắt chức nữa.

Một hôm, trong làng có nhà kia bắt dặng một tên ăn-trộm, giải tới làng; Xã-Khôi bèn mưu với Cã-Liễu rằng: » Sẵn dịp nầy, tôi muốn báo hại con Lâm-tổ-Như cái chơi, Cã có muốn không ?

Cã-Liễu nghe nói, lấy làm đắc ý mà rằng: « Muốn lắm chớ sao không muốn ? Đều chú làm cách nào nói cho tôi nghe thử, coi có mật-nhiệm không ? »

Xã-Khôi nói: Bây giờ cho tiến thẳng ăn-trộm, biếu nó cứ việc khai rằng, lâu nay nó ăn-trộm vật gì, thì đem về đưa cho Lâm-tổ-Như đi bán, vì Lâm-tổ-Như chứa nó. Hễ nó khai như vậy thì mình cứ lấy ăn-kết rồi bắt Lâm-tổ-Như tới đóng trần, dặng giải qua quận, quận giải ra tòa, thì chỉ cho khỏi tòa buộc tội Lâm-tổ-Như đồng mưu với ăn-trộm, oa-trử đồ gian. Đó Cả nghĩ mưu của tôi như vậy đó có hay không ? »



Cả Liễu nói: „Ừ, mưu đó cũng hay; nhưng mà rồi Lâm-tổ-Như nó oan ức, nó kiêu nài, tòa xét không có chứng cớ gì, rồi bọn mình trở lại bị tội vu cáo nữa, có chết không? Huống nữa, chú với tôi đã bị quan chánh ngài ghét sẵn rồi cũng vì chuyện Lâm-tổ-Như, bây giờ nếu gặp một phen nữa chắc là không khỏi bị ngài cất chức. Thôi, không xong đâu chú.

Xả-Khôi nghe Cả-Liễu nói, có ý sợ, nên cái mưu ấy không dám làm nữa.

Nhưng Xả-Khôi đã cố ý thù oán Lâm-tổ-Như thì mỗi việc gì cũng để ý nhớ mà trả thù. Có một việc này, Xả-Khôi thù vặt mà Lâm-tổ-Như không hề hay biết gì hết, là từ ngày sanh chuyện kiện thưa đến nay, bao nhiêu thơ từ của Trần-thiên-Lộc ở bên Tây gửi về cho Lâm-tổ-Như, thơ gửi cho trạm, trạm giao về làng, thì một tay Xả-Khôi nhận rồi xé bỏ đi ráo; thành ra hai đảng không biết dạng tin tức nhau, sanh ra ngờ nhau, giận nhau, cũng tự nơi Xả-Khôi hết.

Trần-thiên-Lộc, hồi mới sang đến Mạc-Xây đã gửi về cho Lâm-tổ-Như một cái thơ, rồi gặp chuyện nằng với Xả-Khôi kiện thưa, nên Xả-Khôi dấu biệt. Kể đến sau gửi thêm 3, 4 cái nữa cũng bị Xả-Khôi tiếp dạng rồi xé bỏ đi, nên từ đó về sau, Trần-thiên-Lộc không gửi thơ về nữa.

Còn Lâm-tổ-Như muốn cho biết dạng chỗ ở của chồng nơi nào mà gửi thơ, nhưng không nhận được cái thơ nào thì biết ở đâu mà gửi?

Ngày qua tháng lặn, đã dặng một năm, Lâm-tổ-Như chịu biết bao nhiêu là nỗi cay đắng, cửa nhà suy sụp, bà mẹ thì đau; một mình chạy thuốc thang, lo cơm cháo; lại còn nỗi sầu Trần-thiên-Lộc, không biết ra ngoài muôn dặm sa trường, gởi sương năm tuyết mà tánh mạng ra thế nào, biết có còn sống được mà về thấy quê hương xứ sở không.

Nhưng buồn thì buồn, chớ cũng cứ đi may mỗi ngày, dặng kiếm tiền về chi-độ.

---

## CHƯƠNG THỨ IV

### *Bên tình bên hiếu, bên nào nặng hơn?*

Một hôm Lâm - tổ - Như đi may về, tay cặp cây dù, tay xách khăn gói gạo, về tới nhà thì đã gần 7 giờ tối. Thấy bà mẹ còn nằm thở hơi hóp trên giường, còn con nhỏ thì ngồi khoanh tay giữa cột nhà bắt mắt trông ra, thấy Lâm tổ Như



về, nó mừng hơn hở, nó nói : « Cô đã về đó, này giờ bà đói bụng, biếu nấu cháo đồ cho bà ít muông, nhưng vét trong khạp thì đã hết trơn không còn một hột nên đợi cô về : vậy cô có mua gạo đem về tới không ? »

Lâm - tổ - Như thấy con nhỏ nói, động lòng cảm nước mắt không được, miệng khóc tấ - tức, bèn đưa gói gạo cho con nhỏ và nói ; « Qua đã biết ngày nay hết gạo nấu rồi em nà ! Ngặt phải may cho người ta, chiều mới lãnh được tiền mà mua, nên qua mua được ba cắc, vội vàng bưng bả về cho kịp, đừng nấu cháo cho bà ăn. Thôi em bỏ ba hột vào trong son, đi nấu mau mau cho bà một chén cháo, kéo bà đói lười đã, rồi em nấu riêng một nồi cơm, luộc một cái hột vịt, dầm với nước mắm, đừng qua với em ăn cơm. »

Đoạn Lâm - tổ - Như bước lại giường mà thăm bà già, thấy bà già phần đau, phần đói, nằm thở hơi hóp, cục cựa không nổi, liền khóc oà..... !

Một lát con nhỏ nấu cháo chín, múc một chén bưng lại ; Lâm - tổ - Như tiếp lấy chén cháo, tay cầm muông khuấy, miệng thổi, nước mắt sa ròng rã ! Cháo vừa hơi nguội, thì múc từ muông mà đồ cho là già.

Bà già ăn hết chén cháo mới tỉnh mà nói được. Bà nói : « Nếu không có chén cháo này, thì mẹ còn sống đâu được nữa con ôi ! Thật mẹ làm lụy cho đến thân con ! Lâm-tổ-Như lại khóc.

Một lát, cơm chín, con nhỏ bưng lên, Lâm - tổ - Như lại ngồi ăn với con nhỏ. Ăn xong bữa cơm thì đã có 8 giờ rồi. Con nhỏ lo dọn dẹp chén bát, còn Lâm-tổ-Như thì đi đóng cửa trước cửa sau, rồi qua nằm bên bộ ván nghĩ lưng kéo mỏi.

Lâm-tổ-Như còn nằm thao-thức, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng giày lộp cộp..... Cô lấy làm lạ : « Ai đi tới đây, giờ này mà làm gì kia ? »

Lát lại nghe tiếng gõ cửa..... Lâm-tổ-Như cứ nằm lặng thinh, không lên tiếng. Cô nghĩ rằng : « Đây cũng là cậu nào tới khuấy nữa chứ gì : Cả ngày ngồi may đã mỏi đến cái lưng, tối về trông ăn hơi ăn hả ba hột cơm, đừng có nằm mà nghĩ lưng một chút, bây giờ còn mở cửa tiếp khách, ngồi nghe tán chuyện không lười nữa, ối, hơi đau mà mở cho mệt, chi bằng nín lặng cho nó đi đi cho rồi.

Nghĩ vậy nên cô nằm im, không dậy mở cửa.



Lát lại nghe gõ một lần thứ hai nữa. Người gõ cửa nói :  
« Đây có phải nhà cô Lâm-tổ-Như đây không ? »

Lúc bấy giờ cô nghĩ rằng, nếu mình cứ nằm im, không lên tiếng, thì nó cứ gõ hoài, không cho bà già nằm yên, chỉ bằng lên tiếng hỏi nó, rồi xài nó ba tiếng cho nó đi đi cho rảnh. Nghĩ vậy, bèn lên tiếng :

— Phải, nhà Lâm-tổ-Như đây. Mà ai hỏi có chuyện chi, chuyện chi mà hỏi ?

— « Có tin bên Tây về đây. » Người gõ cửa nói cò bấy nhiêu đó, rồi nín.

Bà già đang nằm rên nơi giường bên kia, nghe nói có tin bên Tây về, thì bà mừng, liền ngóc cổ dậy vừa rên vừa nói : « Kìa, Hai kìa, không biết chừng có tin của thằng Hai đó, a con. Con mở cửa cho người ta vô. »

Lâm-tổ-Như lâu nay rầu buồn cũng vì không thấy tin tức của Trần-thiên-Lộc, nay thỉnh lĩnh nghe được tin ở bên tây về, thì lòng mừng phơi phở, như khát gặp nước uống, nên chỗi ngồi dậy, dạ tía lía tía lía, không kịp xỏ chân vô guốc, chạy đại lại mở cửa mau lắm.

Lâm-tổ-Như chạy kéo cái thোন cửa một cái rột, mở boát cả hai cánh cửa ra ; thì ở ngoài đi vô một người nam-tử, trật chừng 20 ngoài, đầu đội nón kết, mình mặc bộ đồ nỉ đen, chơn mang giày có ghệt, miệng ngậm điếu thuốc xi-gà.

Người ấy bước vô, cúi chào một cách lễ phép rồi nói :

— Xin lỗi cô, cô có phải là vợ thầy Trần-thiên-Lộc không ?

Lâm-tổ-Như nghe nói tới tên chồng mình thì mừng phơi phở, tay xách cái ghế lại mời chàng ấy ngồi mà nói :

— Dạ thưa phải, em là vợ Trần-thiên-Lộc đây, chẳng hay thầy có quen biết với chồng em hồi nào mà thầy biết nhà đến thăm ?

— Thưa cô, tôi quen thầy tận ở bên Tây kìa.

Lâm-tổ-Như nghe nói có quen biết với chồng ở bên Tây thì lại càng thêm mừng nữa. Nghĩ rằng, chắc chi thầy này có đem tin chồng mình về chớ không khỏi. Liền lại rót một tách nước bưng lại mời chàng ấy uống rồi hỏi tiếp :

— Vậy té ra thầy cũng có sang Tây chẳng ?

— Có, tôi ở bên đã hai năm, mới về hơn một tuần lễ nay ; bây giờ tôi được nhà nước bổ về làm thơ-ký tại tòa bố Long-xuyên đây.

— Vậy chớ, không biết ở-nhà em bây giờ ở vô tình nào



bên, mà một năm nay em không hề tiếp được một cái thơ nào hết, thành ra không liết ở đâu mà gửi thơ qua. Vậy nay may có thầy về đây, chắc chi thầy cũng biết được rõ ràng, xin thầy nói cho em đừng hay với.

Người thiếu-niên ấy, tay bưng chén nước, chăm rãi trả lời rằng :

— Mời cô ngồi đó, tôi thuật chuyện thầy Lộc cho cô nghe, nhưng xin cô đừng buồn.

Lâm-tổ-Như đang nóng lòng nghe tin Trần-thiên-Lộc kể nghe chàng ấy nói : « Xin cô đừng buồn » thì trong lòng lấy làm hồ-nghĩ quá đỗi, nghĩ rằng chắc chi chồng mình đã lấy vợ đầm bên tây rồi chẳng ? Bèn vội hỏi :

— Xin thầy cứ việc nói, phải sao chịu vậy, chớ em đâu có buồn.

— Hối tôi sang tới Mạc-xây; tôi gặp thầy ở đó, cách ba hôm, thầy được lệnh đóng lon Đội, rồi quan sai thầy đem lính thứ 11 đi ra đánh trận Verdun.

Chàng thiếu-niên nói đến đó, rồi ngáp ngừng nghỉ, ngồi lấy thuốc trong túi ra, quẹt cây quẹt dốt mà hút.

Lâm-tổ-Như nôn nóng nghe cho hết câu chuyện, nên nói : « Nhờ thầy nói tiếp.... Rồi sao nữa ? »

Chàng ấy, hút một hơi thuốc phi khói ra, rồi nói : « Thương hại cho thầy, đi ra trận được một ngày một đêm thì nghe tin thầy từ trận, tội nghiệp quá chừng.

Lâm-tổ-Như nghe đến cái tin ấy, đang ngồi trên ghế, liền té xỉu xuống đất, cái ghế cũng ngã lảo.

Lâm-tổ-Như nằm bất tỉnh một hồi lâu, con nhỏ chạy lại đỡ dậy. Dậy ngồi xà dưới đất, khóc nức, khóc nức, khóc như mưa như gió,

Bà mẹ nằm giường bên kia, nghe nói cũng khóc ; « Trời ôi ! Khổ cho thân con tôi lắm, trời ôi ! »

Chàng thiếu-niên thấy bà già vừa rên vừa khóc, coi bộ mệt nhọc quá, liền bước lại, đứng bên cạnh giường mà an ủi rằng :

— Thưa bà, coi bộ bà đau nhiều quá, khóc lóc làm chi cho nó đau thêm, phần thầy đã vậy, ấy cũng chẳng qua cái số, nay bà khóc lóc thương xót mà thầy có sống lại được không ? Tôi xin bà nằm yên mà dưỡng bệnh. »



Đó rồi, chàng bước lại bên ghế mà an ủi Lâm-tổ-Như.  
Chàng nói : « Thôi, cô khóc lóc làm chi nữa, con người đời chẳng qua là do nơi phần số, cái số thấy đã không dặng chung-cùng với cô, bá niên dai lão, thì dầu cho ở bên này cũng vậy, tránh sao cho khỏi. Nhưng mà, thà đem thân ra giữa chiến-trường, dầu chết đi nữa, cũng là không hổ thân nam-tử, hơn là ở nhà mà cái thân-danh vùi dập với cỏ cây. Nghĩ như tôi đây, cái thân cũng vào sanh ra tử biết mấy phen, may mà được khỏi chết mà về đây, chớ nếu rủi mà da ngựa bọc xương, thì cũng cam thân số chịu, chớ biết làm sao bây giờ. Cô hãy ngó bà nằm bên kia kìa, lo mà thuốc-thang cấp dưỡng cho bà, đừng có rầu buồn mà bà, cũng rầu buồn theo tội nghiệp. »

Chàng nói cứ nói, mà Lâm tổ-Như khóc cứ khóc, đập tay nơi ghế mà khóc một hồi nữa.

Khóc một hồi lâu mới tạnh, thì chàng thiếu-niên ấy hỏi :  
— Vậy chớ thấy cưới cô dặng bao lâu, vợ chồng đã có con cái chi chưa ?

Lâm-tổ-Như nghe nhắc đến nỗi đó, thì lại càng tấm tức mà trả lời rằng :

— Trời ôi, vợ chồng cưới nhau, tròn dài chưa đầy một tháng, thì ở nhà em lại bị bắt thăm đi lính, kể đó dời lên Saigon ; tưởng ở mãn hạn lính rồi thì về, ai ngờ phải sang Tây đánh giặc. Hồi đó ở nhà em có nhắn em lên dặng thăm, vợ chồng gặp nhau được một giây lát thì vừa xa nhau từ hồi đó cho tới giờ.

— « Trời ôi ! Đã tội nghiệp chưa ! » Chàng thiếu-niên ấy vừa nói vừa chắt lưỡi. . . . . rồi hỏi tiếp :

« Vậy chớ rồi từ hồi đó đến giờ, thấy có gởi gắm tiền bạc về cho cô xài tới không ?

— Trời ơi ! Tận một năm nay không có một cái thơ, nữa là tiền bạc.

— Vậy rồi cô ở nhà lấy gì mà tiêu xài.

— Dạ thì cũng đi may vá dấp dỗi qua ngày, chớ biết làm sao bây giờ.

— Còn bà đau coi bộ nặng lắm, mà cô có đủ sức thuốc men cấp dưỡng cho bà không ?

Chàng thiếu niên, miệng vừa nói, chun vừa bước lại đứng kế một bên giường bà già, ra gián tỏ dấu thương xót.



Lâm-tổ-Như còn ngần ngừ chưa kịp trả lời thì bà già đã thở dài mà nói :

«Thầy ôi ! Thân mẹ con tôi khổ lắm thầy nà ! Nhà thì nghèo, tưởng có thằng rể nó mần việc đặng kiếm đồng lương về đỡ đần cho trong nhà, kéo mẹ goá con côi, tôi thì già cả, nó thì yếu ớt. Ai ngờ ngày nay nó bỏ mẹ con tôi, nỡ chừng nỡ đôi !. . . »

Nói tới đó, bà khóc thút thít rồi thở dài ba hơi nữa, nói tiếp thêm :

«Thầy ôi, không nói dẫu chi thầy. Từ ngày chồng nó đi rồi thì tôi xằng xuống đau, con tôi nó cũng hết sức với tôi, có vốn lién bao nhiêu cũng chạy thuốc chạy thầy cho tôi uống hết, uống hai ba ông thầy, tốn bao có bạc trăm cũng chẳng thấy chi, sau nghe ông thầy Tàu họ nói hay lắm, con tôi cũng rước về hốt thuốc cho tôi uống, nó bán luôn một cái nhà của nó nữa, uống cũng chẳng thấy bớt chút nào, bây giờ còn chi trong nhà nữa mà uống thuốc. Nạn quá, nó phải đi may tụt hôm đầu tháng tới nay, ngày kiếm đặng đồng nào thì vừa đủ gạo củi lật vật, chớ có dẫu dư dật mà thuốc thang thầy ôi.»

Bà già nói tới đó thì mệt đừ, thở hào hển, nên không nói được nữa.

Chàng thiếu-niên cũng chắt lưỡi thở dài mà nói :

«—Thật tội nghiệp quá đời, người ta nói : phước bất trùng lai, hoạ vô đơn chí » cũng phải. Nghĩ như bà với cô đây bây giờ mới là khổ cho chớ !»

Chàng nói rồi lại ngồi bên ghế, đốt một điếu thuốc nữa mà hút, rồi day qua cô Lâm-tổ-Như mà nói :

«Vậy thì bây giờ cô phải đi may sao ? tội nghiệp, may một ngày đặng bao nhiêu, làm sao cho đủ xây dựng ?»

Lâm-tổ-Như chặm nước mắt nói : « Dạ thưa cũng kiếm ngày năm ba cắc đặng đắp đổi, chớ biết làm sao bây giờ.»

Chàng thiếu-niên, hút vừa tàn điếu thuốc, thì thò tay trong túi áo, lấy cái bóp-phơi ra, rút một xấp giấy 5 đồng, mười tờ còn ghim mà đưa ra, để xấp giấy bạc trên bàn mà nói : «Cái này xin cô bỏ lỗi cho tôi nghe, ai làm tới cảnh sa sút cũng như này. Cô hãy tạm lấy số bạc này mà xài đỡ trong nhà, lo thuốc thang cho bà già kéo tội nghiệp, bao giờ cô mần ăn khá, trả lại cho tôi cũng được không hề gì. »



Lâm-tổ-Như nói : « Thừa thầy, thầy có lòng tốt, em xin cảm ơn ; nhưng em không dám thọ lãnh, vì em mà làm gì trả nổi. »

— Không hề gì, cô đừng ngại : bà đây cũng như má tôi, tôi thấy bà thì tôi càng nhớ đến má tôi vậy ; nay bà lâm cơn đau ốm, mà cô cũng gặp lúc gian truân, tôi đây tuy chưa đăng quen biết cho lắm, nhưng tôi xét cái đạo làm người, nghèo khó phải tư trợ cho nhau, miễn ỡ cho có lương tâm, thì ông trời không phụ. Vậy xin cô đừng lấy chỗ đó làm điều. »

Chàng năn nỉ mãi, song Lâm-tổ-Như cũng nhất định chối từ.

Chàng mới cầm xấp bạc đứng dậy bước sang đứng một bên giường bà mà nói :

« Thừa bà tận này giờ tôi hết sức năn nỉ với cô em, vì tôi nghe bà thuật chuyện nhà hồi này, lại nghe cổ kể nông-nổi của cổ, nên tôi sẵn số bạc nhờ mọn này, không tiêu xài việc gì, đưa ra cho cổ mượn đăng cổ lo thuốc men cho bà chút đỉnh, vậy mà cổ một hai từ chối. Thừa bà, tôi nghĩ lâm cảnh túng thiếu, ai cũng như này, nên tôi đưa số tiền này, gọi là để cho cổ tạm đỡ trong lúc này, vậy tôi xin đưa đây cho bà, xin bà nhận lấy tấm lòng thảo của tôi, kéo phụ lòng tôi tội nghiệp. »

Gặp cảnh nguy-cơ, cảm người hảo nghĩa : làm cho bà Lâm-trung-Hậu thấy chàng như vậy mà động lòng nói rằng : « Thầy đã có lòng quý hóa như vậy, tôi đâu dám từ nan, nhưng mà trong khi cùng túng thì tôi xin nhận đỡ hai chục, đăng đỡ trong cơn này mà thôi, bao giờ con tôi có mần ăn khá, thì nó xin huân lại cho thầy ; còn như nhiều thì sau không thể nào huân lại đủ. » Bà già vừa nói vừa rút cái kim găm trong xấp bạc, đếm lấy bốn tờ, còn sáu tờ thì đưa cho chàng thiếu-niên ấy.

Chàng không chịu lấy, cứ để hết trên giường mà nói rằng : « Tôi đã nói này giờ, xin bà đừng ngại, bấy nhiêu đó mà đủ thiếu gì, khi túng thì gọi rằng nhiều, chừng tiêu xài ra thật không mấy lát. Miễn cho bà đăng mau lành mạnh mà thôi. » Chàng thiếu-niên nói rồi, để bạc đó rồi sang bên ghế ngồi hút thuốc.

Bà già kêu Lâm-tổ-Như rót cho bà một tách nước. Lâm-tổ-Như bưng tách nước lại, bà chống tay nghiêng mình dậy,



bưng lấy tách nước mà uống. Uống xong bèn nói với Lâm-tổ-Như rằng: « Này con, này giờ má nằm mà nghe thấy nói đó thì má lấy làm động lòng quá đỗi, người ta thấy mình trong lúc sa cơ, lại thêm bịnh hoạn mà ta giúp đỡ cho, thì không nên từ chối nhiều lần, để cho nhọc lòng thấy phải năn-nỉ. Vậy, thôi con hãy tạm nhận lấy số bạc này đăng rán lo giùm thuốc thang cho má; nhờ trời mà má lành mạnh được, thì thật là cái ơn thấy không biết đáng mấy muôn đa con.»

Lâm-tổ-Như thấy người sẵn lòng hảo - nghĩa, mà bà mẹ mình trong lúc ốm đau, lại thêm bả cũng năn nỉ nữa, không lẽ từ rầy hoài thì ra người kiêu quá, nên phải nhận số bạc ấy, rồi đi lại gần bên ghế chàng ngồi tỏ lời cảm ơn trước, rồi nói rằng: «Thật tấm lòng quý hóa như vậy, mà mẹ con tôi biết ngày nào mà đền đáp được!»

Chàng thiếu-niên lại nói: « Có ông trời trên cô nà. Tôi làm phải thì tôi gặp chuyện phải, cô đừng lấy sự đó mà áy-nảy làm chi. Thôi cô cứ lo thuốc men cho bà già mau mạnh.»

Chàng nói rồi, lấy đồng hồ trong túi ra coi thì đã 10 giờ, bèn đứng dậy bước lại kiến-bà già mà xin lui, rồi chào Lâm-tổ-Như; Lâm-tổ-Như cũng cúi đầu chào lại, đưa chàng ra khỏi cửa mới trở về.

Đêm hôm ấy, Lâm-tổ-Như nghĩ đến sự chồng mình bỏ xương nơi đất khách, cứ ngồi giữa nơi ghế mà khóc hoài.

Bà già nghe tiếng cô khóc rất thê-thảm, cũng khóc theo.

Lâm-tổ-Như thấy bà già đã đau mà lại thêm rầu rĩ khóc lóc, nên cô nín mà tấm tức, chớ không dám khóc ra tiếng nữa.

Như vậy trọn một đêm, cô chẳng hề nằm ngủ, trong cho đến sáng, đăng có ra ngoài chợ mua chút đỉnh đặt g về làm lễ đề tang cho chồng.

Trời vừa hừng đông, Lâm-tổ-Như đã lật đật đi ra ngoài chợ, mua nào vải bó, nào nhang, đèn, giấy tiền, vàng bạc, và một con gà, vài chén nếp, bông hoa quã tử, các vật chừng lối vài đồng bạc, về nấu dọn đặt lên trên bàn, chính giữa để tấm hình và thiết cái bài vị, đề mấy chữ « *Đại nam Long xuyên chiến-sĩ trần vong, Trần-thiên-Lộc chi vị* »

Đốt đèn, đốt nhang, quì trước bàn thờ, bịt ba thước khăn trắng, cúi lạy một lạy, rồi khóc ngất, nằm mọp dưới đất.



Kể đến đoạn đưa nhau ở nơi bến tàu, con mắt trông vội theo kẻ chơn trời góc biển, rồi đến đoạn một năm đằng đẳng, phóng không chiếc bóng, chẳng thấy âm-hao. Kể đến đoạn nào thì rất thấm thương đoạn ấy....!

Chịu tang-phục xong rồi, Lâm-tố-Như bèn đi lo việc thuốc thang cho bà già.

Nghe người ta diêm chỉ có ông thầy ở bên Định-Mỹ hay lắm, hốt đầu lạnh mạnh đó, nên cô vội vả đi rước ông về coi mạch hốt thuốc cho bà già.

Uống thuốc ông thầy Định-Mỹ luôn ba ngày, mỗi ngày hai thang, mỗi thang 5 đồng, không thấy bớt gì, mà thấy bà già còn nặng thêm nữa. Mặt thủng đầy lên, ngực tức chối, ăn vô mửa ra, nằm xuôi lơ, nên không dám uống thêm nữa.

Bấy giờ Lâm-tố-Như nghĩ rằng: « Số bạc hôm rày bỏ thuốc và tiêu xài trong nhà đã gần bốn chục rồi, nếu chạy kiếm thầy khác mà uống nữa, ngộ bà già có đều chi, thì biết lấy chi mà lo chôn cất. » Nghĩ vậy nên ngưng hốt thuốc cho bà già.

Mấy ngày ấy, bà già trở lại nặng, nên Lâm-tố-Như nghỉ ở nhà không đi may nữa, chỉ lo săn-sóc nân đỡ cho bà mà thôi.

Trời vừa chiều, mặt trời gần tắt, Lâm-tố-Như ngồi khoanh tay giữa nơi cửa ngõ mong ra ngoài đường; nghe tiếng bầy chim kêu bạn, thì sức nhớ đến Trần-thiên-Lộc mà than rằng: « Nghĩ như con chim mà còn có bạn, buổi mai rủ nhau đi ăn, buổi chiều kêu nhau về ngủ, cái thú êm đềm chung chạ vui biết chừng nào. Còn như tôi đây. Trời ôi ! biết nhau chưa được mấy ngày mà đã kẻ dương-gian, người âm-cảnh, thì cái đời của tôi khổ lắm, có cái sanh-thú gì đâu nữa trời ôi ! »

Một mình vừa khóc vừa lấy vạt áo lau nước mắt; thì trông thấy đằng xa xa kia, một người bạn bộ đồ tây trắng, đội nón trắng, không thấp, không cao, trung-trung người, không ốm không mập, đồng hệt như Trần-thiên-Lộc đang xăm xăm đi ngoài lộ.

Lâm-tố-Như bỗng phát lạnh mình mà nói trong trí rằng: « Hay là cái lòng tôi tưởng tượng chồng tôi, mà chồng tôi hiện linh hồn về đây chăng ? — Mà đâu có lẽ ? Nếu hiện hiện thì hiện hiện trong lúc chiêm bao, chớ có đâu hiện ra nguyên-hình như vậy. »

Đang ngồi hồ nghi lưỡng lự, cố ý chăm chỉ nhìn. Chừng



người ấy đi xộc vô trong cửa ngõ ; nhìn kỹ lại thì té ra chàng thiếu - niên hôm kia.

Chàng bước vào tới sân, thấy cô Lâm - tố - Như đang ngồi giữa nơi cửa thì cất nón chào liền. Lâm - tố - Như đứng dậy cúi đầu chào lại.

Chàng thiếu-niên vừa bước cần vô nhà thì đã vội vàng hỏi :

— Vậy chớ hôm rày, bà uống thuốc ra sao, có bớt ít nhiều chi không ?

— Dạ thưa cảm ơn thầy. Em có mời ông thầy bên Định-Mỹ tới coi mạch, uống ba ngày hết sáu thang thuốc, mà cũng không thấy giảm được chút nào, hôm nay coi bộ nặng hơn nữa.

Chàng bước lại đứng gần bên chỗ bà già nằm, thấy bà-già hé con mắt lim - dim, rồi ngúc một cái coi bộ mệt lắm. Chàng nói : — Tội nghiệp quá, tôi coi bà hôm nay yếu hơn hôm trước nhiều. Vậy thôi để tôi rước ông thầy thuốc tây tới thăm, coi ông có phương gì cứu chữa đặng không ; chớ còn bà uống thuốc bắc e không mạnh được đâu. » Nói rồi chàng lại ngồi nơi ghế.

Lâm-tố-Như rút tách nước bưng lại rồi nói :

— Dạ thưa, em xin cảm ơn thầy, nhưng em không dám phiền thầy nữa. Vả nhà em túng rớt, thầy cũng có biết, thầy thuốc bắc còn chịu không kham, cớ đâu dám rước tới thầy thuốc tây

— Không hề gì đâu, cô đừng lo.

— Dạ thưa, em đã nhờ ơn thầy nhiều lắm rồi, bây giờ em không dám phiền thầy nữa.

— Có gì đâu mà phiền. — Mà không lẽ để cho bà nằm vậy mà chịu sao đành.

Đó rồi, chàng ngó trật qua bên kia, thấy cái bàn thờ, có ngọn đèn leo lét, giữa có cái bình và bài vị, chàng bèn đứng dậy bước sang và nói :

— Đây có phải cô thiết bàn thờ của thầy đây không ?

— Dạ thưa phải. » — Lâm-tố-Như vừa nói vừa rưng rưng nước mắt.

Chàng bước lại gần nơi bàn thờ, rút một cây nhang mà đốt, rồi đứng ra chính giữa, cúi đầu xá ba xá, rồi cắm cây nhang vào trong lư nhang.

Đoạn chàng đứng nhìn tấm hình Trần-thiên-Lộc một hồi rồi thở ra mà nói :

— Con người đang trẻ-trung như vậy, tướng mạo khôi



ngó như vậy mà không sống ở đời được, thật ông trời trên ông không công bằng chút nào cả ! »

Lâm-tổ-Như nghe chàng nói lại thút thít khóc.

Chàng lui lại bên ghế, ngồi uống hết tách nước, rồi quẹt ống quẹt, đốt một điếu thuốc hút một hơi rồi đứng dậy xin kiếu ra về.

Bảy giờ sáng ngày mai, nhằm ngày chúa nhật, Lâm-tổ-Như đang đứng quét nhà, thì đã thấy chàng thiếu-niên ấy đi tới, và một ông nữa cũng bạn Âu-phục, tay có xách một cái như cái hoa-li nhỏ. Tưởng không cần đoán cũng biết chắc là ông thầy-thuốc tây rồi.

Chàng thiếu-niên ấy dẫn ông thầy thuốc vào, đi thẳng vào trong chỗ nằm của bà già.

Chàng chỉ ông thầy thuốc mà nói với Lâm-tổ-Như rằng:

— Đó là ông thầy thuốc tây, tôi mời tới đặt trị bệnh cho bà đó.

Lâm-tổ-Như lúc bấy giờ không nói gì, chỉ cố dạ rồi đốt đèn trong nhà và biểu con nhỏ châm nước mà thôi.

Rồi đó Lâm-tổ-Như đi đến chỗ bà già nằm đặt xem ông thầy cho thuốc.

Ông thầy mở cái hoa - ly ra, lấy một cái khăn, để trên ngực bà già, rồi cúi xuống nghe một lát. Chàng ấy cũng đứng một bên.

Đoạn ông thầy lấy ra hai ống thuốc rồi chích vào nơi hai cánh tay cho bà già.

Ông thầy chích thuốc xong, thì bà già mở cặp con mắt ra coi tỉnh táo lắm.

Bà thấy chàng đứng đó với ông thầy, thì bà chào một tiếng rằng :

— Chào hai thầy.

Chàng thiếu-niên chỉ ông thầy thuốc mà nói :

— Thưa bà, đó là ông quan thầy tôi rước tới chích thuốc cho bà này giờ đó.

Bà nói: « Xin cảm ơn thầy, trong mình tôi bây giờ khỏe lắm.

Lâm-tổ-Như nghe bà già nói thì có ý mừng, liền mời chàng thiếu-niên và ông thầy qua ngồi bên ghế, rót hai tách nước mà nói :

— Tôi hết sức đội ơn ông, tôi coi má tôi bây giờ tỉnh nhiều lắm; chớ tận ngày hôm qua đến nay thì chỉ nằm mê mết, thở hơi hóp mà thôi.



Chàng thiếu-niên tiếp nói :

— Đừng lo, để ông thầy ông chữa cho, không chừng bà già mạnh được. »

Rồi đó, cả hai người đều kiêu về.

Từ đó, mỗi buổi mai sáng ông thầy tới chích thuốc một lần, chiều cũng tới chích thuốc một lần.

Ngày đầu thì bà già tỉnh dậy ngồi được, qua ngày thứ hai thì ăn được hai chén cháo ; ngày thứ ba thì đã đòi ăn cơm, ngày thứ tư đã đứng dậy đi vô ra được. Qua ngày thứ bảy thì bà già mạnh như thường.

Tối hôm ấy, ông thầy và chàng thiếu-niên lại tới nữa.

Bà già và Lâm-tổ-Như mừng rỡ hết sức, bà già chạy lăng xăng, rót nước, tẩm trầu. Bà già nói :

— Tôi hôm nay mạnh khoẻ như thường, thêm ăn lắm.

Lâm-tổ-Như cũng tỏ dấu tươi cười mà nói :

— Thiết mẹ tôi sống được đây, cũng nhờ trước nữa thầy, sau ông, hết lòng giúp đỡ, tôi biết lấy chi mà đền đáp ơn ấy bây giờ.

Liền đó chàng thiếu-niên lấy bóp phoi ra đưa cho ông thầy một tấm giấy một trăm đồng mà nói :

— Thưa ông, theo lẽ ra thì còn nhiều hơn nữa, nhưng xin ông nhận bấy nhiêu đó gọi là đủ số phí thuốc men mà thôi.

Ông thầy nói : Anh em mà, hể gì, tôi chữa bệnh này chỉ trông lấy tiếng mà thôi.

Chuyện vãng một hồi, cả hai người đều kiêu ra đi một lượt. Lâm-tổ-Như đưa ra cửa ngõ rồi đóng cửa trở vô.

Con nhỏ dọn cơm ra, bà già và cô Lâm-tổ-Như ngồi lại ăn. Bà già nói :

— Ngày nay má được ngồi ăn cơm với con đây, thiết là má không ngờ đến. Cho biết thầy con ngày trước ăn ở nhưn tử, cho nên xui ra má gặp hồi nghèo cực ốm đau, mà thỉnh lình có người cứu giúp, con thấy không ? »

Mẹ con chuyện vãng một hồi rồi đi ngủ.

Sáng ngày Lâm-tổ-Như lại cử đi may như thường.

Mẹ con hăm hút, đắp dờ qua ngày, như vậy đã gần một tháng. Trong một tháng ấy không thấy chàng thiếu-niên ấy tới nữa.

Một hôm, bà già ngồi ăn cơm, mới nói chuyện với Lâm-tổ-Như rằng ;



— Má nghĩ cái thầy ấy cũng lạ, không bà-con, chẳng quen biết, mà thầy giúp đỡ cho tiền bạc, sau lại rước thầy chích thuốc, kể ra hao tốn cũng bộn, mà mình chẳng hề có cái gì dâng cảm ơn thầy, coi ra tình-tệ quá. Thôi, mai này, con đi mua ít chục hột gà, ít nải chuối và ít chục cam, dâng má đi với con, kiếm nhà thầy mà thăm, dâng già ơn người ta đã hết lòng chiếu cố, má tính như vậy, con nghe phải không? »

Lâm-tổ-Như liền vâng lời, định sáng mai ra chợ sẽ mua các vật như bà già nói :

Sáng sớm. Lâm-tổ-Như sửa soạn đi ra chợ, thì bỗng đâu có một bà già tuổi độ ngoài năm mươi, đầu đội khăn đen, tay cầm dù, tay xách cái gói, xăm xăm bước vào nhà, miệng hỏi :

— Đây có phải nhà bà Kinh-lich-Hậu không? »

Nghe tiếng chó sủa, Lâm-tổ-Như lật đật chạy ra hỏi :

— Dạ thưa bà, bà Kinh-lich-Hậu là má tôi, vậy bà hỏi thăm có chuyện chi không?

— Có chuyện, và tôi thăm bà luôn thể?

— Vậy xin mời bà ngồi trên ghế.

Lâm-tổ-Như kêu :

Má ơi, có khách ngoài này má.

Bà già đang ở nhà sau, nghe tiếng kêu có khách thì vội vàng đi ra.

Bà già kia liền đứng dậy chào, bà Kinh cũng chào.

Bà Kinh tay bưng ô trầu, tay cầm bình vôi đi tới và nói :

— Mời bà ngồi, tôi xin lỗi, già cả lâu ngày e quên bà, không nhớ bà ở đâu, và tôi đã gặp hồi nào. »

Bà Kinh - Hậu vừa nói, mắt vừa chăm chỉ nhìn bà kia.

Bà kia miệng cười chum chim mà đáp rằng :

— Thưa bà, thật tôi với bà cũng lạ nhau, chưa từng gặp nhau hồi nào : nhưng tôi mnốn làm quen với bà hôm nay đây. »

Bà Kinh - Hậu nghe nói thì ngẩn ngơ không hiểu bà kia nói ý gì.

Bà kia lại nói tiếp :

— Thưa bà, tôi tới đây, số là thằng cháu của tôi kêu tôi bằng dì là thằng Hồ - thế - Nghĩa nó cậy tôi, nhờ tôi tới thưa với bà, nếu bà thương nó được, thì nó đội ơn bà lắm, vì nó cũng con mồ - côi.



Bà Kinh - Hậu chưng hững, không biết chuyện gì, liền hỏi :

— Vậy chớ Hồ - thế - Nghĩa là ai, mà biểu tôi thương là thương cái gì, xin bà nói rõ cho tôi hiểu, kéo tôi già-cã, nghe đều được đều mất, thật không biết mũi - mớ đầu mà trả lời.

Bà già kia, tay tèm lá trầu, bỏ vò miệng với miếng cau, nhai nhóp nhép rồi nói :

— Uã, té bà không biết Hồ-thế-Nghĩa tới sao ? Hồ-thế-Nghĩa kêu là thầy Hai-Nghĩa đó, nó làm việc ở tòa bố bây giờ đây này.

Bà Kinh-Hậu ngồi nghĩ..... «Uã lạ này, tôi cũng không biết thầy Hai-Nghĩa là ai cả ?

—Cái thằng mà rước ông thầy thuốc tây cho uống thuốc đó:

Bà Kinh-Hậu lúc bây giờ mới nhớ sự té ra là chàng thiếu-niên mấy hôm rày. Bà nói ; —Trời ơi, tôi thật vô tình quá, thầy đó là người ơn của tôi đó, nếu tôi không nhớ có thầy, thì hôm nay đã chết mất đời rồi, có còn đâu nữa. Té ra tên thầy là Hồ-thế-Nghĩa, Hôm nay hai mẹ con tôi tính đi kiếm nhà thầy mà thăm thầy và già-ơn thầy luôn đây.

—Nó mới bỏ về đây, còn đang ở chung với người anh em đã mượn nhà mượn cửa đầu có mà thăm.

—Vậy thì vợ con thầy đâu ?

—Đã vợ đã con gì đâu. — Thi đi Tây về vừa nhà nước bỏ về dưới này vài tháng nay, đã tính kịp gì đâu. —Thưa bà tôi đi đây, là nó cậy tôi chuyện đó da.

Bà già miệng thì nói, còn tay thì mở cái gói ra, lấy ra 2 gói trà Thiết-quan-âm, và 2 thùng bánh bít cui, đặt lên trên ghế rồi nói : « Thằng Hai nó cậy tôi đem cái này qua kính bà, gọi là lễ mọn. — Thưa bà, ông-già bà-già nó mất hồi còn nhỏ, nhờ ông cậu nó cho nó đi ăn-học, nó mới thi đậu bằng cấp thì cậu nó mất ; kế năm kia, nó xin đi làm thông-ngôn theo lính-mộ sang Tây, nhờ được công ấy, nên nó về đây thì nhà nước bỏ cho nó làm thư-ký ở tòa bố đây.

Bà kinh Hậu nói :

— Vậy là thầy muốn đi nói con Hai ở nhà này phải không ?

— Thưa phải.



— Trời đất, con Hai tôi, chồng mới quá vắng chưa dặng bao lâu ngày, nó còn đương buồn rầu hòng chết, tôi đây cũng buồn cho thẳng rề xấu số, nên con tôi bạc phận, có tính chi đến việc ấy đâu được bà.

— Dạ thưa bà, như nay trong nhà bà thì đơn chiếc, quanh quẽ không ai, còn cô em ở nhà thì tuổi tác cũng chưa có bao lâu, không lẽ ở vậy mà đành góa bụa, làm chi cũng phải kiếm nơi nương dựa tấm thân. Còn thẳng Hai tôi, nói cho phải, nó thấy cô em, con người có hiếu-hạnh, nên nó nói với tôi rằng, con người mà có hiếu-hạnh thì mới là đứng bực hiền thê. Vì vậy mà nó năn năn mấy hôm nay, nhờ tôi sang thưa với bà đó.

Bà Lâm-trung-Hậu ngồi ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi nói :

— Thôi bà nói vậy tôi hay vậy, để tôi hỏi con tôi lại đã, coi nó có bằng lòng không, chớ còn tôi đây, thì tôi đã bán-gã nó một lần rồi, ngày nay tôi để bụng nó, nếu nó bằng lòng thì ngày mai tôi sẽ trả lời cho bà biết.

Bà kia chuyện trò một lát, rồi xin từ giã ra về, và nói ngày mai sẽ trở qua nữa.

Bà già kia đi rồi thì bà Lâm-trung-Hậu kêu Lâm-tổ-Như ra mà nói :

— Nầy giờ bà già đó nói chuyện với má, con ở đằng sau, con cũng có nghe qua rồi chớ ?

— Dạ thưa có, mà không được đau má, má nghĩ chồng con mới chết, chưa được hai tháng, mình con đầu tang tóc chế như vậy, mà lòng nào nở ra lấy chồng, mai sau con xuống dưới suối vàng, mặt nào mà thấy chồng con cho dặng, má ôi ! »

Lâm-tổ-Như nói đến đó, thì nhìn qua bên bàn thờ Trần-thiên-Lộc mà khóc thút thít. Bà già nói : « Nầy con, để má nói cho con nghe ; cái số thẳng hai nó đã vắn vỏi, không ở đời dặng với con — còn con — con nghĩ coi — nhà một mẹ một con, đơn cô, độc-mộc, không biết nhờ cậy ai, mẹ thì già yếu, thân con thì yếu ốm, lại thêm làm cái cảnh túng thiếu như vậy, một mình con đi may, mà làm sao cho đủ ăn đủ bận, rủi mà con ngộ khi đau ốm, thì mẹ biết nhờ ai con ôi ! »

Bà già nói đến đoạn đó thì rưng rưng nước mắt, kể nghĩ xoay cối trầu mà ăn rồi nói tiếp :



« Mả con ời, mả nghĩ cũng đã kỷ rồi. Ai kia thì con còn nói vầy khác, chớ như thầy ấy là người ân-nhơn, cứu mả sống lại đây, con cũng có biết chớ. --- Cái con người còn trẻ tuổi, mà biết ăn ở biết trọng nghĩa khinh tài như vậy, thiệt hiếm có lắm. Hướng chi người ta không cha không mẹ, chưa có vợ con, làm việc nhờ đồng lương ăn xài, con cũng khỏi chạy xuôi chạy ngược, lại cũng không làm dâu làm con ai. — Nếu con mà bằng lòng thì sáng mai bà già trở lại đây, mả trả lời phúc đi cho rồi, nghe hông con ? »

Lâm-tổ-Như ngồi khoanh tay suy nghĩ làm thình một lát rồi thở ra.

Một lát bà già hỏi dục nữa :

— Vầy chớ sao đó con ? Con nghe lời mả đi con.

Lâm-tổ-Như chầm rãi nói :

Thì mả nghĩ sao đó, con cũng phải vâng theo lời mả ; chớ còn như trong trí con thì muốn huấn huấn, đợi cho no tang mả chể cho chồng con đã rồi hay, chớ như bây giờ thì mới - mừng quá, sợ thiên-hạ người ta chê cười, mà trong lòng con cũng không vui vẻ được.

— Ủ, con biết nghĩ vậy thật phải lắm. Mả cũng có nghĩ như con vậy. Nhưng mà vầy : Người ta không có người nội - trợ, người ta cần để lo miếng ăn - miếng uống, coi trong ngõ ngoài, cho nên ta mới ăn - cần như vậy, bây giờ con mà nói đợi cho no tang mả chể, thì lâu lắm, ai hơi nào mà đợi con. — Vả lại mả coi cái người ấy thật hiếm có lắm, nhà mình có phước lắm mới gặp đó con nà.

— « Vầy rồi tôi về ở với người ta, tôi bỏ mả ở một mình đây sao ? Tôi không chịu đâu . »

Lâm - tổ - Như nói đến đó thì lắc đầu mà khóc.

Bà già lại nói :

— Không, mả đâu có để con rời mả, mà mả cũng không thể rời con một ngày. Mả mà bằng lòng người ấy là muốn người ta về đây ở hôm sớm, kéo trong nhà không ai, chớ nếu họ cưới rồi họ dắt con đi thì mả đâu có chịu. »

Hai mả con, chuyện trò bàn tính một hồi lâu lát, cho tới giờ ăn cơm.

Nội đêm ấy, Lâm-tổ-Như nằm thao thức không ngủ yên, thừa lúc đêm khuya, lại đứng một bên bàn-thờ Trần-thiên-Lộc, đốt một cây nhang cắm vào trong lư nhang, rồi chống tay trên bàn



thờ, cầm bức ảnh Trần-thiên-Lộc nhìn đi nhìn lại rồi khóc :

— « Anh ôi ! Nông - nổi này, dưới tuổi vàng anh có thấu cho em chăng ! Vì lâm cảnh đơn hàn, mà khó bề thủ tiết ! Em mà phải như vậy đây, thật là sự vạn - bất - đắc dĩ lắm anh ôi ! bên tình bên hiếu, em biết nghĩ làm sao bây giờ ! »

Rạng ngày mai, hai má con Lâm-tổ Như đang ngồi uống nước, thì bà già ấy ở đầu ngoài cửa đã bước vào.

Hai bà chào hỏi nhau, coi ra bộ niềm nở lắm, Lâm-tổ Như bước xuống nhà dưới, kêu con nhỏ châm thêm nước và bưng ô trầu ra.

Bà già ấy ngồi tèm trầu ăn, rồi hỏi bà Lâm-trung-Hậu rằng :

— « Chuyện bà dạy hôm qua, tôi về nằm cả đêm không ngủ, chỉ trông cho mau sáng dặng qua đây, mà trời chưa sáng thặng Hai nó đã tới kêu tôi dậy, nó dục tôi đi. » Bà vừa nói vừa cười.

Bà Lâm-trung-Hậu nói : « Con Hai tôi nó bủn xỉn vì chồng nó mới quá vãng, nên ban đầu nó cứ một hai xin để dợi mản-khó cho chồng nó rồi sẽ hay, sau tôi nói với nó đôi ba lần, nó mới chịu nghe. Nhưng có một điều này tôi xin nói trước : Nhà tôi đây thì bà thấy đó bà cũng biết, chỉ có một mẹ một con, nên thấy Hai nếu có thương con tôi thì về đây ở hôm sớm với tôi, con tôi nó mới chịu, còn như dặc về bên, thì tôi còn một mình trơ trọi, khi cơ trời hơi gió, đồ buồn khát nước, tôi biết kêu ai. Đó là lời tôi xin nói trước đó, nhờ bà nói lại với thầy, có liệu dặng thì liệu. » Bà già kia nói :

— « Mà nó cũng đã có nói với tôi rồi, nó nói hể tính yên việc rồi thì nó sắm cái xe máy, cứ ngày đi mản, tối về đây, dặng ăn ở chung cùng với bà, chớ nó có muốn ở đâu đâu nữa. vì nó cũng một mình trơ trọi, chưa có cửa nhà, nếu không về ở đây thì ở đâu. »

Bà Lâm-trung-Hậu nghe đến câu đó thì nét mặt hơi vui vẻ mà rằng :

— Có vậy mới tiện cho tôi chớ.

Đoạn bà già kia, uống một chén nước rồi thùng thặng nói :

« Vậy thì bây giờ bà định sao ; phải sắm những lễ vật gì, và nội trong tháng này hay là tháng sau, xin bà dạy sơ qua cho tôi biết, dặng tôi về tôi cho nó hay nó liệu ? »

— « Tháng này tháng sau chi cũng được, miễn coi cái ngày cho khá khá, vì con tôi hỏi đó, thặng chồng nó lại dợi



làm sao mà coi nhằm ngày « tam-sát, » nên vợ chồng nó phải chịu trắc trở đó. Thiệt cái ngày cũng hệ lắm a bà. Còn như chuyện lễ vật này nọ thì tôi xin miễn đi. Bà nghĩ coi, con tôi cũng không phải con gái con gung chi, huống chi tôi đã bán gã nó một lần rồi, bây giờ còn lễ vật gì nữa. Vả lại, nó cũng còn đang tang khó cho chồng nó, bây giờ tôi nói thiệt với bà, cũng không nên bày bố phanh phui ra làm chi, việc nhà mình mình biết, người ta không biết ta lại chê cười là khác nữa : thôi chi bằng tính âm thầm, coi được ngày nào đó, cho tôi hay trước, tôi biểu con Hai nó đi chợ nấu một mâm cơm dâng cúng cho chồng nó, rồi bà với thầy sang đây là đủ : như vậy nghe ra kín đáo, khỏi miệng tiếng người ta. Còn nói đến sự đòi hỏi lễ vật thì tôi mắc cỡ lắm bà. Thầy đã hao-tốn xưa rày với nhà này đã bộn rồi, cái ơn đó tôi chưa trả được, bây giờ mà lễ mễ đóng gì. Lại thêm con Hai tôi nó đã có nói với tôi rằng, má đừng có biểu sắm sửa một chút xíu gì hết. Thôi, tình thật tôi nói với bà này giờ đó, xin bà về nói cho thầy rõ. »

Bà già kia vững lời từ giả ra về.

Cách ba hôm sau thì đã có tin đem lại cho bà Lâm-trung-Hậu hay rằng đến tối chúa-nhật thì hai dì cháu Hổ-thế-Nghĩa sẽ đi qua. Người đem tin ấy lại cầm qua một phong thơ trao cho bà Lâm-trung-Hậu.

Bà Lâm-trung-Hậu nhận lấy rồi đưa cho Lâm-tổ-Như xé ra đọc cho bà nghe, coi thử trong thơ còn nói chuyện gì trống nữa.

Lâm-tổ-Như cầm xé ra thì chẳng có thơ từ chi, chỉ có một tấm giấy xăng (100 \$) và một cái cạc tên Hổ-thế-Nghĩa, bên sau tấm cạc có viết mấy chữ : « Tôi xin gởi số bạc mọn này dâng sắm một mâm cơm mà cúng cho thầy Trần-thiên-Lộc. » dưới ký tên « Nghĩa. »

Bà già muốn gởi trả lại, nhưng khi ấy thì người kia đã kiếu về rồi.

Vậy là việc chấp nối lương-duyên của cô Lâm-tổ-Như đã xong xuôi mọi sự.

Qua tới chúa-nhật, bà dì và Hổ-thế-Nghĩa đi một cái xe ngựa và một đứa nhỏ bưng theo một cái quã ; vào nhà, bà dì dỡ quã ra, trong quã có 2 chai rượu và một hộp trầu.



Bà Lâm-trung-Hậu biếu bưng hộp trầu đặt bên bàn thờ Trần-thiên-Lộc, đốt nhang đèn, rồi biếu Hồ-thế-Nghĩa tới nơi bàn thờ Trần-thiên-Lộc mà làm lễ bốn lạy.

Đầu đó xong xuôi, bèn dọn một mâm ra, hai bà ngồi đối mặt với nhau, bà Lâm-trung-Hậu bèn kêu cô Lâm-tổ-Như ra cùng Hồ-thế-Nghĩa hai đảng đều nâng chén rượu chúc nhau.

Lâm-tổ-Như lúc bây giờ, phần thì buồn tủi, phần lại sợ sùng, nét mặt không có chút nào vui vẻ cả, đôi tròng con mắt cứ tươm tươm nước mắt không khô. Thật là « Đôi hàng nước mắt đôi làn sóng, nửa đám ma chồng nửa tiệc hoa!

Từ đó về sau, Hồ-thế-Nghĩa cứ sớm đi tối về, một tháng lãnh lương về bao nhiêu thì đưa cho Lâm-tổ-Như hết, không thiếu một xu.

Lâm-tổ-Như thấy Hồ-thế-Nghĩa ăn ở đứng đắn, lại thêm tần-tiện không chơi bời xài phí chi, nên tấm lòng cô thương nhớ Trần-thiên-Lộc trong mười phần đã có nguôi hết một hai, mà đối với Hồ-thế-Nghĩa thì lại mặn nồng nhiều lắm.

Ngày giờ thấm thoát, gần một năm thì Lâm-tổ-Như đã sanh đẻ một đứa con trai rất ngộ nghĩnh. Bà Lâm-trung-Hậu lấy làm vui vẻ vô cùng.

## CHƯƠNG THỨ V

*Để ai bèo nổi,  
mây chìm vì ai?*

Một hôm, Hồ-thế-Nghĩa cũng theo lệ thường, ăn lót lòng rồi, cỡi xe máy đi làm việc. Lâm-tổ-Như nói với bà Lâm-trung-Hậu hôm nay để ẵm thằng nhỏ đi trồng trái hên nhà thương.

Bèn kêu một cái xe ngựa, Lâm-tổ-Như tay ẵm thằng nhỏ, tay xách cái gói, nào khăn lông, tả đắp, và một hộp đồ vật vạnh đem theo.

Xe vừa ngừng trước cửa nhà thương, thì gặp thầy ba Châu mần việc ở nhà thương là bạn của Trần-thiên-Lộc đang kia xăm xăm đi tới, thấy Lâm-tổ-Như thì thầy ba Châu liền hỏi: « Chào chị Hai, chị đi đâu đó?

Lâm-tổ-Như chưa kịp trả lời thì thầy ba Châu chụp nói:



« Vậy chớ chị có được giấy thép tới không ?

Lâm-tổ-Như chưng hững, rồi hỏi :

« Giấy thép gì thầy Ba ? »

— Uà, chị không hay ảnh ở bên tây đã về sao ?

— Thầy Ba khéo nói giả-ngộ không !

— Trời ôi, Chị không hay, thật sao ?

Lâm-tổ-Như lúc bấy giờ, hơi có ý hồ nghi, nét mặt đã đổi sắc, bèn hỏi lại :

— Thật sao thầy, đừng nói chơi tội-nghiệp mà.

— Nói chơi sao ? Té ra chị không hay thiệt mà !

Thầy Ba-Châu vừa nói vừa móc trong túi ra, lấy một miếng giấy xanh xanh đưa cho Lâm-tổ-Như mà nói :

— Đây này, chị coi coi, thử tôi nói thiệt hay nói phỉnh chị. Đó là giấy thép ảnh đánh cho tôi đó. Lâm-tổ-Như tay cầm cái giấy-thép, mặt tái lét mà run khắp khớp ; mở ra coi thì thấy có mấy hàng chữ :

*« Saigon... Long-xuyên... »*

*Monsieur Ba-Châu,*

*« Tôi đã về tới Saigon rồi, được mệnh giới, mai sẽ về Long-xuyên. »*

**« TRẦN-THIÊN-LỘC »**

Coi rồi cái giấy-thép, Lâm-tổ-Như đứng không muốn vững, bèn gượng mà nói với Ba-Châu rằng : Tôi xin cảm ơn thầy.»

Đó rồi Lâm-tổ-Như âm thầm nhỏ, đi tuốt ra ngoài mé sông, ngồi xà dưới bóng cây, điên cả con người, dường như bất tỉnh.

Một lát, gãi đầu, chắt lưỡi mà than rằng :

— Thôi rồi trời ôi ! Lỡ tay trượt đã nhúng chàm, tôi biết tính làm sao bây giờ đây trời ôi !

Còn mặt mũi nào mà trông thấy chồng tôi nữa.»

Bấy giờ Lâm-tổ-Như cứ âm thầm nhỏ đi thơ thần ngoài đàng, trong trí chưa tính ra lẽ gì, nhưng nhứt định không trở về nhà nữa.

Chưn vừa đi, bụng vừa nghĩ, nghĩ rằng :

— Mà không biết cái giấy thép nơi thầy Ba Châu có thật chắc phải không ? Hay là thầy giả dạng thầy gạt mình chơi cũng có. Chi bằng đi lại hỏi thầy Bảy Minh làm việc nơi hàng rượu thì chắc hơn.

Cô bèn âm thầm nhỏ, ngồi trên xe kéo, biểu kéo lại hàng rượu.



Lâm-tổ-Như bước vô trong hảng, thì vừa thầy Bảy Minh ở trong đi ra.

Thầy Bảy nói: « Chà, lâu ngày dữ không? » Chị âm cháu đi đâu đó sao không lên Saigon mà rước ảnh. — Ảnh về đây mặc sức ảnh thấy thằng nhỏ nầy ảnh mừng dữ da.

Lâm-tổ-Như lúc bấy giờ biết chắc cái giấy thép của thầy Ba-Châu là thiệt, nên không còn nghi ngờ chi nữa, chỉ hỏi qua thầy Minh rằng: « Vậy thầy cũng có tiếp giấy thép của ở nhà tôi sao? »

— Có mới được giấy thép ảnh đánh cho tôi chiều hôm qua.

— Mà không biết là lời Saigon chưa?

— Tàu Paul Lecat qua Saigon hôm qua, có nhứt-trình nói mà. — Thôi bây giờ chị đi không kịp dân, không biết chừng chiều hay tới nay ảnh đã về tới dưới nầy rồi.

Lâm-tổ-Như bèn cúi chào thầy Minh rồi bước ra. Bấy giờ không còn hồ nghi gì nữa. Bèn đi thẳng qua bên bên chợ mượn một chiếc ghe nhỏ, âm thẳng nhỏ xuống đó ngồi. Người chèo ghe hỏi, cô mượn đi đâu, thì Lâm-tổ-Như trả lời rằng: « Tôi mượn chèo đi ra ngoài bến Bắc, nhưng còn đợi người chị em xuống đã. »

Lâm-tổ-Như nằm dưới chiếc ghe, cho thẳng nhỏ bú, rồi nhìn thẳng nhỏ mà khóc tãm tức.

Đến chiều lại, Lâm-tổ-Như, giả đi sai người chèo ghe đi mua đồ trên tèm, thừa lúc người chủ ghe đi vắng, cô bèn chống chiếc ghe, thả theo giòng nước chảy đi tuốt, chiếc ghe trôi ra tới ngoài vàm-cống thì mặt trời đã xế chiều.

Đây nói qua Hồ-thế-Nghĩa: Hồ-thế-Nghĩa sáng hôm ấy vô tòa làm việc, nghe được tin Trần-thiên-Lộc đã về, thì sợ lời mưu gian ra xấu hổ, lại thêm sanh ra thù oán lời thối, nên viết cái đơn từ-chức đặt lên trên bàn giấy rồi bỏ đi mất.

Số là ngày Hồ-thế-Nghĩa còn ở bên tây, hay đi lại chơi với Trần-thiên-Lộc, thấy cái hình Lâm-tổ-Như trong phòng Trần-thiên-Lộc, hỏi thì Lộc nói là vợ mình, nên Nghĩa bỏ bụng, thăm yêu, trông cho về đến Long-xuyên đăng lập kế lập mưu cưới cho đăng Lâm-tổ-Như làm vợ.

Vả lại trông hồi chinh-chiến, Nghĩa tưởng Lộc chắc chi cũng không thể sống được mà về, nên Nghĩa về lại gặp nhằm lúc



xã-Khôi thù-oán Lâm-tổ-Như, thơ từ của Lộc ở bên Tây gởi về bao nhiêu, xã Khôi dấu biệt. Cho nên khi nghe Hồ-thế-Nghĩa nói thì Lâm-tổ-Như lại chắc Trần-thiên-Lộc đã chết mười phần. Việc dâu tấu-xảo lạ kỳ lại nhằm lúc bà già đau, Hồ-thế-Nghĩa mới dùng dịp đem tiền-tài ra đăng mua nhơn-nghĩa. Cái kế âm thầm bí mật, tưởng đã kín nhem, ai ngờ một năm mới lại lộ ra !

Từ đó về sau, ở Long-xuyên không hề thấy Hồ-thế-Nghĩa bước chân đến đó nữa. Thật là: « Độc địa làm chi mưu đến thế, Đoạn-trường khéo dễ khổ cho ai ! »

Cái vai tuồng Hồ-thế-Nghĩa đến đây thì đã hết rồi.

Mặt trời gần lặn, ánh bóng long lanh trên mặt nước, con sóng xao xấp xã hai bên bờ, lát lại, có luồng gió thổi riu riu : cái cảnh chiều hôm trên sông Cửu-long-giang thật không khác nào một bức họa thiên-nhiên vậy.

Ông già tóc bạc phơ, ngồi một mình cầu bên nư rạch ; lúc bấy giờ ông đã cuốn chỉ, gát cần - câu trên bờ, ngồi hút thuốc mà ngắm xem phong-cảnh bên ngoài.

Ông nhìn thấy ngoài vàm xa xa kia, có một chiếc ghe nhỏ nổi linh đình trên mặt nước, trước mũi sau lái, không có người chèo, ông lấy làm lạ mới nói thầm rằng : Ủa, sao chiếc ghe nào nổi lên nổi xuống bập bính ở đấy kia, bính như ghe của ai trôi mà không có người vậy ?

Một chốc, chiếc ghe ấy, theo luồng gió và lượn sóng, đi lần lần tấp vào cách chỗ ông ngồi độ vài mươi thước. Ông nhìn rõ lại thì trong ghe có người mà người đàn-bà, người đàn-bà lại có ẵm đứa con nít.

Ông muốn đứng dậy, bước lại gần xem thử, thì chiếc ghe ấy lại tấp tới lần lần gần chỗ ông ngồi. Ông lắng tai nghe tiếng đứa con nít khóc ơ ơ và người đàn bà ấy đang dỗ nó, rồi than rằng : « Trời ôi, cái oan-nghiệp chi tôi làm vậy : tôi còn sống mà làm chi, mà không chết đi cho rảnh.

Người đàn-bà ấy càng than, đứa phở càng khóc, tiếng than-khóc hòa lẫn nhau, không rõ được, nên ông già rón rén bước lại gần thử coi. Ông lại nghe người đàn-bà ấy lại than rằng :

« Con ôi, con nín đi con ! Khổ lắm con nà ! Mẹ vì con mà mẹ chịu đắng cay, con vì mẹ mà con đánh trôi nổi ! »



Đây là hình khi Lâm - tổ - Như  
toan gieo ngọc trăm châu.



Sông rộng trời cao, một chiếc thuyền.  
Gieo mình rửa sạch nợ trần-duyên.  
Vì ai có thiếu lòng trinh bạch.  
Chờ kiếp lai-sanh giữ trọn nguyên,



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM  
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM  
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM



Người đàn-bà ấy than rồi lại khóc, khóc rồi lại than, cái động bi-ai nghe rất thấm thiết.

Ông già lấy làm lạ. Nghĩ rằng, sao mà chiếc ghe này chỉ có một mẹ một con, lênh đênh trên mặt nước, phú cho gió dập sóng dồi như vậy? Lại nghe qua cái câu than khóc cũng kỳ! Sao lại, mẹ vì con mà mẹ chịu đắng cay, con vì mẹ mà con đành trôi nổi?

Nghĩ một hồi, ông già gặt đầu. . . . à . . . . à . . . . Đây chắc có một đoạn thâm tình duyên có chi đây. Để ta đứng lẳng lẳng ta xem coi cho biết.

Một hồi lâu, đứa trẻ ấy khóc vừa nín, thì người đàn-bà ấy, lấy ống quẹt quẹt cái đèn lên lấy một cái bánh sữa trong bộp ra mà dứt vô trong miệng đứa trẻ.

Khi quẹt đèn lên, ông già mới thấy rõ mặt người đàn-bà ấy, tác còn trẻ, hình-dung yếu điệu, da như tuyết, tóc như mây, rõ ràng là một người con nhà khuê-các.

Tuy nét mặt buồn bã, người không trang-sức mặc dầu, nhưng cái vẻ thiên-nhiên, không mấy người sánh kịp.

Đoạn thảy nàng ngồi giữa bên mạn ghe mà thở dài một tiếng, mắt chăm-chỉ nhìn đứa con nước mắt tuôn ròng rã. Rồi thò tay trong túi áo lấy ra một cái phong-bì, gói hai ba lớp giấy, lấy ra một tấm hình nhỏ nhỏ cầm mà xem một hồi lâu. Tấm hình ấy là tấm hình của chàng nam-tử. Nàng coi đi nhìn lại, rồi đưa lên trên ngọn đèn mà đốt cháy, hình càng cháy, nàng càng khóc.

— « Anh ơi! Nồng nổi này, anh có thấu cho chăng ?

Vì một phen lỡ bước, nên thân em phải ra đến thế này ! Bây giờ mặt mũi nào trông thấy nhau đây, thà em liêu một thác, kéo hồ han cùng trời đất lắm, anh ơi !

Hình cháy tiêu rồi thì tiếng khóc nàng vừa nín. Liền đó nàng dỡ trong cái hộp ra, lấy một tờ giấy trắng, một cây viết chì, viết một bài thơ, rồi đọc đi đọc lại, cái động rất thê thâm vô cùng :

« Tư bề bắc ngác nước mênh mông,

« Chìm nổi thân em phủ giữa giòng.

« Trót phụ thề nguyện cùng sắt đá,

« Nở nào mặt mũi với non sông.

« Ba đồng chạnh nhớ vầng mây bạc,

« Muôn kiếp đành phai mảnh má hồng.

« Thiếp nguyện đem mình đền tội thiếp.

« Chàng ơi ! nồng nổi biết cho không ?



Đọc xong rồi, xếp nhỏ lại, bỏ vào trong túi áo, rồi nhìn đứa nhỏ nằm đó mà khóc : « Con ôi ! Phen này con không thấy mẹ, mẹ phải từ con !.... Con ôi ! Tình cốt-nhục.... mà mẹ biết làm sao con ôi ; Mẹ nở nào ôm con mà gieo xuống giữa giòng sông. Thôi, con nằm đó, để mẹ yên phận mẹ. »

Nàng khóc than đến đó thì đã tắt tiếng rồi ; bèn chun ra ngoài mũi ghe đứng dậy, chỉ mặt trăng mà nói : « Mảnh trăng thế còn đó, ta hồ thẹn biết chừng nào. »

Nói dứt lời xăm rằm toan nhảy xuống sông, thì ông già vừa chạy tới nhảy lên ghe, hai tay ông nứ cứng lại mà nói : « Khoan, khoan đã. Cô này tính bẽ gieo mình xuống chón này sao ? Người đâu muốn thác, trời đã cho nào ; có chuyện gì oan ức nói qua cho lão nghe thử mà ? »

Nàng ấy bèn ngồi sụp xuống khóc rồi nói :

— « Ông ôi, tôi không còn muốn sống làm chi nữa ông ôi ! Cái đời của tôi bây giờ là cái đời bỏ đi rồi ông nà. Không nên nói ra làm chi cho thêm nhục nhã ; ông để cho tôi chết đi là yên phận tôi đó mà thôi. »

— « Thì cô hãy nói cho lão biết, chuyện gì mà phải liễu mình đến nông nỗi như vậy ? »

— « Thưa ông, ông đã hỏi thì tôi xin nói sơ qua cho ông hiểu. Tôi là Lâm-tổ-Như, ở bên làng C. Đ. cũng trong tỉnh Long-xuyên này, ông thân tôi mất sớm, mà tôi sanh được có một mình tôi ; năm-trước mà tôi gả tôi cho thầy Trần-thiên-Lộc, thầy ở với tôi tròn dài chưa đầy một tháng, thì thầy bị bắt thăm lính rồi dời lên Saigon, kể đó, bên Tây có giặc, nhà nước sai đi qua Tây đánh giặc, thì tôi có lên đưa xuống tàu. Ông ôi, chồng tôi đi qua bên đó một năm, chẳng hề thấy thơ từ tin tức chi hết. Hối năm ngoài đây, có thầy Hồ-thế-Nghĩa ở bên Tây về, ghé lại nhà tôi, thuật công chuyện cho má tôi và tôi nghe, thầy nói rằng, chồng tôi đã tử trận rồi. — Thì lúc bấy giờ lại nhằm lúc má tôi đang đau nặng, thầy có giúp cho tiền bạc, và rước thầy chích thuốc cho má tôi được lành mạnh. Ông ôi, vì cái công ơn đó, mà thầy cậy người tôi mai mối, nên má tôi ép tôi phải chịu. Ông ôi, ăn ở với nhau hơn một năm nay..... » Lâm-tổ-Như nói đến đây đưa tay chỉ thẳng nhỏ nằm trong ghe mà nói tiếp :



« — Đó, sanh dặng thẳng nhỏ nằm trong đó ông, mới được ba tháng đó. — Ông ời, Ngờ dàu, hỏi sớm mai này, tôi bồng nó đi trồng trái, thỉnh linh gặp một người bạn của chồng tôi, cho tôi hay rằng, chồng tôi đã về tới Saigon, có đánh giấy thép về nói ngày mai sẽ về tới Long-xuyên. Ông nghĩ coi, người ta lập mưu lập kế phỉnh gạt mà lấy tôi như vậy, tôi đâu có ngờ. Bây giờ tôi còn mặt mũi nào mà thấy chồng tôi nữa ông ời ! Thôi chi bằng tôi sớm liệu mà chết đi cho khuất con mắt chồng tôi cho rồi ông nà.

Ông già nghe rõ đầu đuôi, động lòng thương xót, chắt lưỡi mà nói rằng: « Thật là con tào khéo trở trêu, làm cho kiếp cô phải dày dạn. Nhưng vậy mà cũng may, thỉnh linh lão gặp đây, chớ không thì, cô chịu thác oan không lối. Lão nghe cô nói, cái tình cảnh cô bây giờ cũng khó thật, nhưng chuyện gì mà di quyền sanh tử cho thiệt cái đời kia ? Tắm lòng trình bạch, có ông trời biết cho, mà trong khi ngộ biến phải tùy cơ, còn lòng người hiểm sâu, biết đâu mà dò được.

Thôi, bây giờ lão nói, thì cô em phải nghe lời lão : Cô em mà không muốn về nhà nữa, thì lên đây tạm ở nơi nhà lão một ít lâu, đợi cho thầy họ có vợ khác, hay là đổi đi đâu, rồi cô em sẽ về mà ở với bà-già, kéo bà buồn rầu tội nghiệp. — Nhà lão chỉ có hai ông cụ già không con cái chi cô em hãy bồng cháu lên, cũng đi về ở với ông cụ lão cho vui, không hề gì mà ngại.

Lâm-tổ-Như cũng cứ nằng nằng một hai xin chết mà thôi, chớ không muốn sống nữa.

Ông già lại nói; « Lão nói cho cô em một lần nữa : Vì cơn gia biến, mà cô em trót chịu tiếng bạc tình, rồi bây giờ bỏ mẹ mà quyền-sanh, lại mang thêm dều bất-hiểu nữa thì cô em nghĩ sao ? Lâm chỉ cô trước sau cũng phải lần hồi mà về, kéo để bà già một mình buồn rầu tội nghiệp. »

Ông già an-ủi một hồi Lâm-tổ-Như ngồi làm thinh, dường như có ý hối-ngộ lại. Một lát nói rằng :

— « Ông là cha là mẹ, ông đã có lòng thương tôi, mà cũng phần số tôi chưa chết, cho nên tôi mới gặp ông. Thôi thì, tôi xin đi theo về với ông, ông nuôi mẹ con tôi với. »

Nói rồi, bước vào trong ghe, ẵm thẳng nhỏ, xách cái khăn gói, bước lên bờ, đi theo với ông già, còn chiếc ghe thì đẩy ra ngoài rạch.



Đi dọc đường, ông già chỉ thẳng nhỏ mà nói : Tội nghiệp cho thằng nhỏ này, may chút nữa thì thành con mồ côi mẹ.

Lúc bấy giờ, đã gần tám giờ tối, ông già về tới nhà. Ông liền chỉ hai má con Lâm-tố-Như mà kể chuyện cho bà già nghe. Bà già nghe nói cũng lấy làm thương xót. Lật đật dọn cơm ra ăn, hai ông bà và Lâm-tố-Như ngồi lại ăn, Lâm-tố-Như tay bưng chén cơm mà sững sờ, hai ông bà khuyên mãi mới ăn ba hột.

Lâm-tố-Như ban đầu còn bỡ ngỡ, sau thấy hai ông bà già cả mà có dạ thương người, nên cô cũng mừng thầm dâng chơn an thân, nung nấu đó cho qua ngày tháng.

...

Bà Lâm-trung-Hậu từ hôm Lâm-tố-Như ốm con đi trông trái, chiều đã 5,6 giờ, bà ngồi bắt mắt trông ra, không thấy Lâm-tố-Như trở về, thì nóng lòng trông đợi quá. Đợi cho tới 7,8 giờ, cũng không thấy Lâm-tố-Như về, lại cũng không thấy Hồ-thế-Nghĩa về nữa, dọn mâm cơm để đó nguội lạnh hết, mà bà cũng chưa chịu ăn, cứ ngồi chong đèn đợi con và rể.

Đợi tới 8 giờ rưỡi, lối xóm đã cố nhà đóng cửa đi ngủ, mà Lâm-tố-Như và Hồ-thế-Nghĩa cả hai đều chẳng thấy ai về, bà có ý lo.

Một lát, ngoài ngõ có tiếng chó sủa, bà lấy làm mừng phơi phở, liền kêu con nhỏ: « Bờ Liền, mày ra đem tô canh mà hâm lại, thầy và cô mày đã về kia kia. »

Té ra ngoài cửa bước vào một người bạn đồ quan võ, Tay xách cái hoa li, chơn mang giày có ghét, nơi tay đeo một cái lon vàng chói, thấy bà già thì chào một cách mừng rỡ rằng:

— Má, má, tôi đã về đây.

Bà già dòm trật lại thì té ra là chàng Trần-thiên-Lộc. Bà ngồi sững sốt, chùng hững, mở miệng không ra lời.

Trần-thiên-Lộc tiếp hỏi:

Vậy chớ ở nhà tôi đi đâu má ? »

Bà già nghe nói lại điển thêm nữa.

Lúc bấy giờ, bà ngờ ngẩn mà nói rằng :

— « Trời ôi ! thằng hai đó kia, vậy mà sao nghe nói mày chết rồi ; trời ôi... Thôi, tao ngán đi rồi. »

— Ai nói chết ?

— Vậy chớ tận hơn hai năm nay, con có gởi thơ từ về đâu có nà ?



— Sao lại không, gởi luôn luôn 7, 8 cái mà không thấy bên này trả lời, thành ra con không gởi nữa đó chứ. — Mà ai nói con chết. — Còn ở nhà con đi đâu rồi má ? »

Trần-thiên-Lộc hỏi hết bác, làm bà già lúh quính, bà nói :

— Thì con ngồi đó, má nói chuyện cho con nghe, đừng gì mà hỏi há dữ vậy. » Trần-thiên-Lộc ngồi. Bà Lâm-trung-Hậu thủng thảng nói :

— Từ ngày con bước chân xuống tàu, con Hai nó đưa con xuống tàu, rồi nó về đây, thì má xáng xuống đau, đau dài dặt non hai tháng, trong nhà hết sạch, túng lắm nó phải bán hết một cái nhà, thét đến sau không còn tiền mà uống thuốc nữa, thì xây đàu có Hồ-thế-Nghĩa. — Nghe nói người ấy cũng quen biết với con. — Anh ta tới, ann ta nói rằng ở bên Tây mới về, nói chuyện con ở bên đã tử-trận tại Verdun. — Thì con Hai nó nghe tin ấy nó phát điên, không ăn không uống không uống, nhưng vì hồi đó má đau nặng lắm, nên nó phải gắng gượng mà nuôi má. — Thì Hồ-thế-Nghĩa thừa trong lúc đó có giúp cho tiền bạc và rước thầy chạy thuốc giùm ; nhờ vậy nên bình má ngày một giảm dần. Đến chừng cách ít tuần sau, thì anh ta cạy người đi tới làm mai mối ;

— Nói cho cam - quả, con Hai nó không chịu, nhưng vì mang ơn người ta, má cũng hết lời khuyên dỗ.

— Thì má có biểu anh ta nếu có thương nó thì phải ở đây hôm sớm. — Thương hai cho con Hai nó cũng dễ tang đề chế cho con, nó cũng thiết bàn thờ dâng nhang khói cho con. » Bà già nói đến đó, rồi chỉ bàn thờ bên kia cho Trần - thiên - Lộc thấy và nói : Đó bàn thờ con và bài - vị con còn thờ đó kia. — Vì trong lúc ngộ biến phải túng quyền, nên nó đành chịu kết đôi cùng người ấy. Đã gần một năm nay, có sanh được một thằng con trai : hồi sáng nay nó ẵm thằng nhỏ đi trồng trái bên nhà thương, đến bây giờ nó cũng chưa về tới.

— Đâu có ngờ, con còn sống mà về đây, thiệt má lấy làm lạ quá. »

Trần - thiên - Lộc nghe đến đó, thầy ngồi sững - sốt, một chập lâu rồi hỏi :

— « Vậy chứ thằng Nghĩa nó làm việc ở sở nào a má ?

— « Nghe nói mần đàu ngoài tòa bố Long - Xuyên.

— « Thằng chó - chết, hèn gì hồi nó gặp con ở bên Tây, nó đi lại chơi với con, nó thấy cái hình ở - nhà con, nó nhắm



nhĩa coi hoài, nó hỏi dò gốc tích, phải lắm mà. — Bộ nó nghe con về đây, nó tránh đi nó không dám về đó chi. — Mà ỡ - nhà con e cũng đi theo nó tránh đi đâu rồi đã. »

Trần-thiên-Lộc ngồi thào mõ - hỏi, không nói năng chi nữa, bà già biểu ăn cơm cũng không ăn. Một lát đứng dậy nói: « Thừa mà đề con đi thăm mấy người anh em, rồi sáng mai con trở lại. »

Nói rồi liền đứng dậy đi.

Đêm ấy, Trần-thiên-Lộc đến nhà Ba-Châu nghỉ đở, hai người chuyện trò đến sáng; Ba-Châu cũng không hiểu Lâm-tố-Như đã lấy chồng, chỉ nói có gặp Lâm-tố-Như hồi sớm mai trước cửa nhà thương mà thôi.

Trần-thiên-Lộc có ý phục thù Hồ-thế-Nghĩa cho được: nên lặn sẵn cây súng sáu trong túi quần, chờ tới giờ chực Hồ-thế-Nghĩa đi tới cửa tòa thì bằng một phát cho chết.

Sáng hôm ấy Trần-thiên-Lộc thức dậy sớm: đúng 7 giờ thì đã đứng chực trước cửa tòa rồi. Trần-thiên-Lộc đi qua đi lại trước cửa tòa từ 7 giờ rưỡi cho đến 8 giờ rưỡi, 9 giờ, cũng không thấy Hồ-thế-Nghĩa đi làm việc, chùng hỏi người trong tòa, nghe nói Nghĩa đã viết đơn xin từ chức sáng hôm qua rồi, Lộc tức mình, buồn ra tiệm trà ngồi uống nước.

Xây nghe trong tiệm trà mấy người nói chuyện, chiều hôm qua có một cô ảm dứa nhỏ, xuống mượn chiếc ghe, phỉnh người chủ ghe, rồi chèo ghe đi ra ngoài Vàm-cống, sau người chủ ghe đi tìm ghe dặng, còn cô ảm thì đi đâu mất, nên người chủ ghe có đi có dặng bót; ông cô còn cho người dò hỏi cho biết người dặng bà ảm ở đâu.

Trần-thiên-Lộc nghe một hồi thì đoán chắc rằng người dặng bà ảm là Lâm-tố-Như chứ không còn ai nữa: nên đề ý đi tìm.

Trần-thiên-Lộc đi nấp theo đường mé sông ra ngoài Vàm-Cống, nghĩ rằng chắc vợ mình nghe mình về đây rồi mắc cỡ mà bỏ đi tự-vận chẳng: nên cứ làm thỉnh đi lần coi chừng trên mặt nước.

Trần-thiên-Lộc vừa đi, con mắt vừa ngó dớn dất, nét mặt thì buồn xo; đi một hồi mỗi chừn, bèn ngồi giữa dưới gốc cây kế bên rạch mà ngó mông ra ngoài vàm.

Một lát, ứa hai hàng nước mắt, dường như có ý thương



tiếc Lâm-tổ-Như. Ngồi vái thầm trong bụng rằng : « Như nàng mà có gieo mình xuống dâu đây, thì xin vong-hồn nàng xui dấy cho cái thầy trôi tới đây, cho tôi thấy nàng một chút, hầu an ủi tấm lòng tôi. »

Trần-thiên-Lộc đang ngồi nghỉ vợ nghỉ vắng, xây dâu ông già đang kia cầm cần câu đi tới.

Ông già thấy Trần - thiên - Lộc diện mạo đường đường, mình mặt đồ quan binh, mà tới ngồi làm chi chỗ ấy, thì có ý ngờ mà hỏi :

— « Vậy chớ ông đi dâu đây, coi bộ ông ngồi có trông đợi ai đây chẳng. »

Trần-thiên-Lộc nói : « Vậy chớ ông đi câu đây, mà ngày hôm qua ông có thấy người đàn-bà nào chèo chiếc ghe đậu ở đây, với một đứa nhỏ nữa không ông ? »

— Mà thầy có bà con chi với người ấy sao ? Chiều hôm qua không có tôi thì người ấy hôm nay đã thác-oan rồi, còn dâu mà hỏi.

— Thưa ông, tôi là chồng cô ấy đây ông; vậy thì bây giờ cô đi dâu rồi, ông biết nhờ ông làm ơn chỉ giùm cho tôi với ?

— À, vậy thì ông có phải là người chồng cô ở bên Tây mới về không ?

— Thưa phải.

— Bây giờ cô đang ở tại nhà tôi; hôm qua thỉnh linh tôi cũng đi ngang qua đây, vừa gặp cô đang xăm rằm gieo mình xuống sông, thì tôi tới níu cô lại, đỡ dành hết sức mới dẫn cô về nhà tôi đó. Bây giờ ông đi theo tôi, về nhà tôi thì có cô ở đó.

Trần-thiên-Lộc nghe ông già nói thì mừng quính, nên vội vàng xin cảm ơn ông mà nói :

— « Vậy tôi xin đi theo cùng ông; thật ông phước đức quá, nếu không có ông thì vợ chồng tôi đâu có trông thấy nhau được nữa. »

Ông già gặt dâu, rồi vát cần câu đi trước, Trần-thiên-Lộc nối gót đi theo sau.

Nói về Lâm-tổ-Như trú ngụ nơi nhà ông già ấy đãặng một đêm và một ngày, tuy nghĩ rằng đặng chỗ nấu nướng, nhưng nàng vẫn buồn ngủi khó chịu.

Trong nhà không có ai, chỉ có hai vợ chồng ông lão với



một đứa ở ; ông thì mỗi ngày hễ ăn cơm mai rồi thì cứ lệ xách cần đi câu, còn bà thì lụm cụm ngoài vườn cả ngày chỉ tối.

Chiếc thân trôi nổi, lìa cửa lìa nhà, phần nhớ mẹ, phần thương chồng, phần tủi mình bơ vơ đất khách, vì vậy mà Lâm-tổ-Như con người hóa ra sắt-sử, như người mất trí khôn.

Chiều hôm ấy, mặt trời gần xế nắng đã bắt ghé ra ngồi giữa ngoài hiên, bắt mặt ngó mông ra, một hoi nước mắt chang chứa ;

Bèn lấy tờ giấy trắng và cây viết chỉ viết ra ba bài thi :

**Bài đầu hết đề là « Nhớ mẹ »**

Nhớ ơn dưỡng-dục đức cù-lão,  
Thốn thức năm canh giọt lệ dào !  
Tan hiệp ba thu đành phận vậy,  
Đền bồi tắc cỡ biết ngày nào ?  
Buông-khuâng chi xiết lòng tơ rối,  
Cắt cớ riêng hờn mối chỉ trao !  
Mây bạc trông về quê-kiến cũ,  
Than ôi đất thấp, hời trời cao !

**Bài thứ nhì đề là « Nhớ chồng »**

Chồng hời chồng, chồng hời chồng !  
Một ngày còn tưởng, hưởng ba đông.  
Nghĩ ai lắm lúc, càng chưa xót,  
Mả thiếp trăm năm luôn thẹn thùng.  
Cải kiếp bèo mây đành kiếp bỏ,  
Nào lời son sắt hóa lời không ?  
Biết chẳng có thấu lòng đây nhĩ,  
Muốn thác cho rồi thác chữa xong.

**Bài thứ ba đề là « Nhớ quê nhà »**

Nghĩ nổi nhà thêm ngán nổi mình.  
Buông khuâng chiếc bóng lúc tàn canh.  
Thờ-ơ đất khách người muốn dậm,  
Man-mác hồn quê nguyệt nửa vành.  
Suối chảy khiến tuôn giòng biệt-lệ,  
Quyên kêu như dục mối sầu tình.  
Thăm cho cái số linh-dinh nhĩ !  
Tựa gối cùng ai tỏ bất-bình ?



Viết xong ngồi đọc một mình, rồi cũng xếp lại bỏ vào trong túi, bảy giờ nàng mới đi thơ thẩn ngoài sân; nàng đi qua đi lại một hồi, thì nghe ở ngoài, tiếng ông già kêu mở ngõ nàng vội vàng chạy ra.

Khi Lâm-tổ-Như ra vừa tới ngõ thì nghe ông già nói rằng;

— « Ai ra mở ngõ đó, có phải cô Hai đó không ? »

— « Dạ. »

— « Thầy chồng của cô, đi kiếm cô đây nè. »

Lâm-tổ-Như vừa đưa tay lên nơi cái then cửa; bỗng nghe ông già nói thì hai tay nàng xụi xuống, đứng sững sốt, dòm hé ra nơi kết cánh cửa, thì thấy rõ ràng mặt của Trần-thiên-Lộc, bèn sắp lưng đi trở vào.

Trần-thiên-Lộc liền đứng kêu.

. = Em ơi, anh đã về đây, đi kiếm em đây nè, mở ngõ cho anh vào với. »

Trần-thiên-Lộc kêu chừng nào, Lâm-tổ-Như càng đi mau vào chừng nấy.

Ông già biết ý cô mắc-cở, hồ thẹn, nên đi trở vào, bèn nói với Trần-thiên-Lộc rằng : « Bộ cớ mắc cở, nên cớ bỏ đi vào đó chi. » Ông liền kêu bà già ra mở ngõ. Bà già ở sau vườn lật dật đi ra mở ngõ. Ông già vào trước, Trần-thiên-Lộc đi theo sau, Ông mới chỉ Trần-thiên-Lộc vừa đi vừa nói với bà già rằng ; « Thầy này là chồng của cô Hai đây, ở bên Tây về, đi kiếm tìm cô, tình-cờ gặp tôi, tôi dẫn về đó. »

Bà già nói : « Tội nghiệp chưa, vậy, hèn gì cô Hai mới đi ra đó, mắc cở không chịu mở ngõ mà bỏ đi trở vào. »

Ông già mời Trần-thiên-Lộc vào nhà, lúc bảy giờ trời đã gần tối, Trần-thiên-Lộc nôn nóng cho thấy mặt Lâm-tổ-Như, bèn nói với bà già rằng ; « Nhờ ơn bà biểu ở nhà tôi ra đây cho tôi thăm một chút, kéo đi lâu nay nhớ quá, còn việc gì tôi đã hiểu hết rồi, tôi không có oán trách gì đâu. »

Bà già nói ; « Mời thầy ngồi ghé trên văng, để tôi đi ra đằng sau nói với cô ra. » Trần-thiên-Lộc dạ, rồi bước lại nơi văng mà ngồi.

Bà già đi ra đằng sau, hỏi con-ở rằng : « Vậy chớ cô Hai mới đó đâu rồi ? »

Con-ở nói : « Thưa mới đâu đó. »

— « Đâu, mầy đi kêu cớ cho tao nói chuyện. » Con-ở dạ, rồi chạy ra sau vườn, sau hè, kiếm khắp nơi cũng chẳng thấy đâu cả.



Bà già biểu con ở bưng cây đèn ra rọi sau vườn coi có núp dâu sau không ?

Con ở bưng cây đèn ra sau vườn ngó lên trên cây mít thì nó hoảng hồn chạy vô kêu bà già :

— Bà ơi bà, có Hai cô treo mình cổ trên cây mít, đưa tòn-ten coi dễ sợ quá.

Nội cả nhà ai nghe cũng lập tức chạy ra, rọi đèn lên trên cây mít, thì thấy Lâm-tổ-Như đã tự-ái mà treo mình trên đó rồi.

Trần-thiên-Lộc, hoảng hốt trèo đại lên trên cây, mở giầy ẩm xuống thì Lâm-tổ-Như cổ đã bầm máu tím đen, mặt mày trắng phách, tay chơn lạnh ngắt như đồng.

Trần-thiên-Lộc ôm lấy thầy mà khóc nức nức nỡ .....  
« Em ơi ! Thật anh giết em đây ! nếu biết vậy thì anh cũng chẳng kiếm tìm làm chi, mà để cho em bức tình trong giây phút ..... làm vầy ! »

Trần-thiên-Lộc khóc ngắt một hồi rồi té xiu một bên đó.

Ông già nói : « Trời ơi, cứu người trở lại hại người, cũng tự nơi tôi ! Tôi hay vậy, tôi có đem thầy này về làm chi đâu, cho sanh ra nông nổi, trời ơi ! » Nói rồi liền đỡ Trần-thiên-Lộc ngồi dậy. Ông lại nói :

— « Tôi làm phước cho thầy, mà bây giờ thầy gieo hoạ cho tôi sao. » Vừa nói vừa vỗ trên vai Trần-thiên-Lộc.

Trần-thiên-Lộc hơi tỉnh, mở hai con mắt. Ông già lại nói tiếp :

— « Nầy ; Có Hai mà cô đến nỗi nầy là vì cô thủ-tiết với thầy mà không trọn, thiệt đáng thương cho cái phần số của cô ; còn thầy là đứng trượng-phu, đứng nên bạn bậu tấm lòng nhi-nữ nữa.

Bây giờ phận cô đã đành vậy, thầy nên tỉnh trí mà lo việc tần-liệm chôn cất cô, ấy là trả cái nghĩa vợ chồng trong khi từ biệt đó, chớ còn khóc lóc mà cô sống lại được sao ? »

Ông già an-ủi một hồi, Trần-thiên-Lộc mới tỉnh. Liền đó, Trần-thiên-Lộc cậy ông già kêu người lối xóm đến giúp việc tần-liệm và chôn cất tử-tế, bao nhiêu phí-tồn, Trần-thiên-Lộc chịu hết.

Đêm ấy, Trần-thiên-Lộc cậy bà già sắm một lễ dâng tế-diện cho Lâm-tổ-Như. Trần-thiên-Lộc ngồi đặt viết, viết một bài văn tế vợ mà đọc ngay trước quan tài :



Hỡi ôi !

Biệt lệ thâm bầu,

Đồng-tâm giũt giải !

Tưởng khăn-khít trăm năm làm hẹn,

Mỗi Xích thẳng còn vương nợ ba sanh ;

Ngổ thình linh một phút vội đời,

Hồn tinh vệ đã lìa nơi chín suối.

Nhờ linh xưa :

Băng-tuyết thổi nhà,

Hiền từ đừc gái.

Từ thuở bèn duyên tơ tóc; cùng nhau kháng-lệ, chữ  
xương-tùy vẹn vẽ cả đôi bên :

Vì tôi theo việc binh đao ; lập án công-danh, tình phu-  
phụ chia lìa ra một buổi.

Bước gian-khở, trèo non vượt bể, những tưởng  
đồng-cam cộng lạc, cuộc vinh hoa chung hưởng về sau.

Nổi tân thoan ấp lạnh quạt nồng; khiến ai ngộ biến  
tùng quyền, trường ảo-mộng hóa ra nông-nổi !

Phờ phĩnh căm gan giận kẻ ; dám quyết xông tên  
trước trận, bóng chinh-phu đã thuở nợ khuất rồi;

Bơ-vơ ngảnh mặt trông chồng, vì dầu hóa đá dầu non,  
hồn tử-sĩ biết bao giờ trở lại.

Nhơn nghịch-cảnh khốn tìm phương đường-mẫu, phải  
liều mình lấy hiếu làm trình.

Xót gia - tình nên mượn chữ canh - phu, dầu lời đạo  
cũng còn ăn với dãi.

Dặm tử-tái luôn trông mỗi mắt, lời bách - niên đành  
tổ dưới suối vàng.

Thor Lục-nga ngồi găm từng câu, ~~ở~~ chín chữ vẫn cao  
tày non thái.

Nào ngờ đâu :

Khói lửa vừa yên,

Tin sương gởi lại.

Muôn dặm Mạc-xây lui gót, chỉ xiết đêm những mong,  
ngày những tưởng, về cố-hương cho thỏa lúc sanh-ly.

Ba tuần Long-quận tới nơi, thăm thay mặt mới thoáng,  
miệng mới chào, bỗng nhứt-khắc đã thấy người tự-ái.



Ôi thôi thôi !  
Trăm gậy binh tan,  
Sao dòi vật dòi.

Chan chứa tình kia hiếu nọ, sợi giây-oan, còn vương  
vấn vấn vương.

Xót xa sống biệt thác lìa, một năm dất, hết đại khôn  
khôn đại !

Dốc đáp nghĩa cùng nhau đầu bạc, ảnh con đó, thơ  
con đó, ước về sau cho kết cuộc đoàn-viên.

Bông vô tình sớm cách non xanh, chẵn kia kia, gối  
kia kia, liều một thác cho tỏ lòng khi-khái.

Ngao-ngán bấy, con thơ khóc mẹ; ngọn đèn xanh  
leo-lết trên giường !

Não-nồng thay, vợ sớm lìa chồng, con bông xế thờ-  
ơ trước chái.

Ôi !

Hết kẻ viếng thăm ;  
Cùng ai han-hỏi ?

Trông chừng khách-địa, bát ngát ngậm ngùi ! Đứng trước  
linh sàng lâm-nhâm khẩn vái ;

Dặc-dặc tưởng tình hiền-phụ ; lễ mọn chước ba tuần  
rượu lạt, chút nghĩa làm ghi.

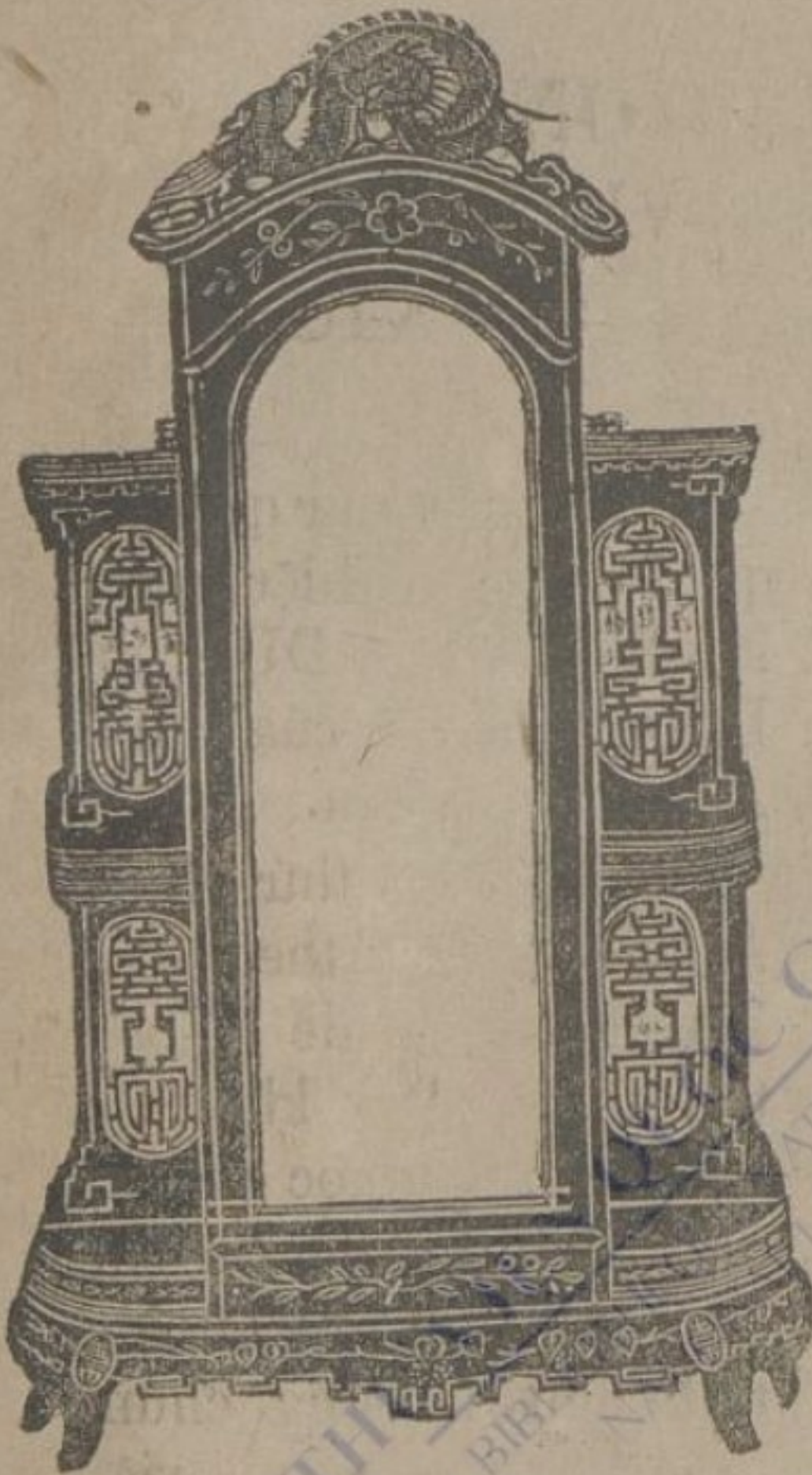
Thôi-thôi đành phận quan-phu ; nguyên xưa còn một  
mảnh trắng thể, kiếp sau xin dợi.

**HẾT**





# Mỹ nghệ Bắc



Bồn tiệm kính h  
trình quý khách rỏ :  
Lúc nầy bồn tiệm có  
rất nhiều kiểu ghê  
salon, mặt nu, mặt  
đá, tủ thờ, tủ kiền  
bằng trác, gỗ, càn,  
chạm rất kịch. Đồ  
đồng tọc, đồ đen  
kiểu lạ. Đồ thêu  
màu v.v...

Xin quý vị chiều  
cô, bồn tiệm rất  
mang ơn.

**ĐỨC-LỢI**  
105, rue d'Espagne  
**SAIGON**  
Kế dinh Xả tây.

---

## Lê-văn-Du

22-24 Rue Sabourain SAIGON  
TÉLÉPHONE 519

Bán xe máy đủ các thứ hiệu, có nhiều xe con  
nít từ bốn tuổi trở lên đi được. Bán đủ các thứ  
hiệu đĩa hát, bán sĩ và bán lẻ, giá nới hơn nơi khác.

**LÊ-VĂN-DU**



# NAM - THIÊN - ĐƯỜNG

## DƯỢC - PHÒNG

Chủ nhân : ĐOÀN-VĂN-KHUÊ

262 Rue d'Espagne — SAIGON



Kính trình chư quý ông  
quý bà dặng rõ, hiệu thuộc  
NAM-THIÊN-ĐƯỜNG  
Dược-phòng là của người  
Annam ta lập ra.

Có đủ các thứ thuốc  
Annam chế ra theo kiểu  
kim thời cho dễ bề chư  
tôn dùng, cho khỏi tốn  
thi giờ vàng ngọc của quý  
ông. Bản đường xin chư  
quý ông quý bà tưởng  
tình người đồng chủng  
ta đã làm nên việc.  
Trước giúp sức cho  
bản Đường sau khỏi  
mang tiếng với người  
ngoại bang chê ta rằng  
không làm nên việc gì  
cả.

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Dược-phòng

*Kính thỉnh :*





## Thâm trầm êm ái mê mẩn tâm thần

Những người nào muốn cho được nghe những  
tiếng đĩa hát "thâm trầm êm ái" thì hãy mua những  
đĩa "BÉKA" thì sẽ được vừa lòng đẹp dạ.

Muốn nghe điệu ca cảm thì mua đĩa BÉKA.

**Cải lương,**

**Ca Huế, hát nhà trò**

**Ca Bắc**

**Cải lương Cao-miền**

**Kinh Latin**

**Kinh ngày lễ Đạo**

Còn ai muốn nghe đờn hát các nước thì mua  
đĩa "PARLOPHONE" mà hát chắc sẽ vừa lòng.

*Hãy xin Catalogue*

*Société Indochinoise d'Importation  
59 Boulevard Charner, Saigon trên lầu.*





## Ai chụp hình cũng dặng



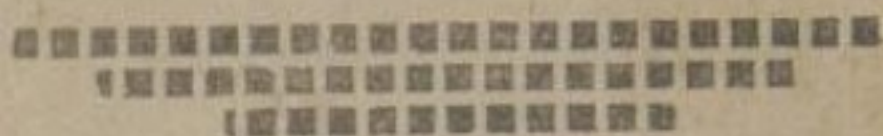
Người Âu - châu phát  
minh máy chụp hình, đã  
lâu rồi, nhưng mà ai muốn  
tập chơi hình thì phải lắm  
công phu rèn tập, lại tốn  
kém đôi trăm bạc mới là  
chụp dặng chút ít. Vì vậy

nên kẻ muốn chơi chụp hình mà phải nảo chi ngả lòng.  
Bồn hiệu chẳng muốn cho những người ấy thất vọng, và  
ai muốn chụp hình là chụp được ngay. May thay trời  
chẳng phụ lòng bồn hiệu, mới gặp được một nhà chuyên  
môn Đức về máy chụp hình, mới phát minh ra một thứ  
máy chụp hình rất tiện lợi mà lại rẻ tiền: bất cứ là người  
nào biết chụp cũng không biết, hễ chỉ sơ một lần, thì bắt  
buộc phải chụp hình được tốt ngay, muốn làm hư cũng  
không dặng.

Máy chụp hình là món đồ dễ chơi rất có ích mà ngày  
nay Bồn - hiệu lại có thứ máy rất phương tiện và rẻ tiền,  
tưởng ai ai cũng nên sắm một cái để chơi vậy. Máy chụp  
hình này hiệu BOX CAMERA giá bán từ 7 \$ 9 \$ 12 \$ và  
14 \$ 50. Máy này tuy rẻ song cũng tốt bằng các thứ máy  
giá dặng 50 \$ 70 \$ mà lại tiện hơn máy mắc tiền nhiều  
lắm.

Ai muốn mua thì viết thư ngay cho tiệm hình KHÁNH-  
KỶ N° 54 Boulevard Bonnard Saigon là dặng ngay. Trước  
khi mua, ai muốn chụp thử để coi, không phải trả tiền.

Sẽ có sách chỉ cách thức chụp hình rành rẽ bằng chữ  
quốc-ngữ.





## CÓ TRẺ NHỎ

Nên cho tới trường

### Đào - thao - Vỹ

Tại đường MAC-MAHON 125 mà học thi sẽ được mau tấn ích.

LẠI CÓ LỚP DẠY BAN ĐÊM :

Lớp bút toán, do một vị giáo-sư Tây chuyên dạy.

Lớp chữ nho do một vị Cử-nhơn Annam chuyên dạy.

Xin viết thư hỏi M. ĐÀO-THAO-VỸ 108 Mac-Mahon, SAIGON.

AUTO ECOLE

### Dạy nghề sếp - phơ

Trường tôi mở đặng ba năm rồi, và có mướn thầy ở Bá-nghê ra có nhiều giấy tờ của quan to cho và quan Toàn-quyền Đông-dương ân tứ cho médaille của Hoàng đế Annam và médaille của Hoàng-đế Caô-mên, dạy đã mau thành nghề rất giỏi và biết lề luật đi đường, có thầy Langsa dạy luật và dạy thêm máy về xe hơi. Thi một lần chắc đậu.

Trường tôi bảo lãnh thi bằng cấp xe hơi và dạy cầm tay bánh xe rất mau, giá rẽ hơn các nơi, có chỗ ăn chỗ ngủ rất tiện, có cho mướn xe thi và chỉ đường đi xa, trường tôi có cô Nguyễn-thị-Hường có bằng cấp để dạy đàn bà cầm tay bánh xe và thi, trước giúp việc nhà sau cho hiệp thi buổi văn minh, xin đồng ban chiêu cố.

**CHU-VĂN-MAI**

N<sup>o</sup> 45, Colonel Grimaud

Trước chợ mới SAIGON, sau gare Cuniac.

## NÊN TIN CẬY

N H A

### Phạm - Hạ - Huyền

36 Rue Sabourain — SAIGON

Có lãnh gởi hàng-hoá và chuyên chở xuống tàu rất cẩn thận.



# SOCIETE ANNAMITE

DE CREDIT

*Société Anonyme au capital de 250.000\$*

SIEGE SOCIAL

54, 56 rue Pellerin, Saigon

~~~~~

AGENCE à VINH LONG

Adresse télégraphique :

CREDITANA

Téléphone : 748

Bốn Ngân-Hàng nhận làm đủ mọi việc thuộc về nhà Ban-  
que, và nhận các khoản tiền hoặc đồ gi các quý-khách gửi.  
Xin viết thư hỏi Bản-hội, cắt nghĩa rõ ràng hơn.

## VIỆT-NAM CÔNG-TY

Bảo-hiêm xe hơi

Hội nặc danh số vốn

200.000 \$

Hội quán ở số 54, 56 đường Pellerin  
SAIGON

Dây thép tác : ASSURANA.

Dây thép nói : 748.

1. Bảo kê xe giá rẻ hơn hết.

2. Khi rủi ro bồi thường mau lăm



# SAIGON - AUTO

Et TANG-QUANG-DI

19-23, rue Amiral Rose

TISSUS POUR HOUSSES ET CAPOTE  
PNEUMATIQUES CONTINENTAL  
GOOD YEAR, MICHELIN  
EXPÉDITION RAPIDE

Télégr. TANDI Saigon

Téléphone 442

## Tàu Nguyễn-văn-Kiệu

Mỗi ngày đều có một chuyến lên và xuống Saigon-Tràvinh, vậy xin quý khách hãy nhớ: chuyến ở Saigon đậu nơi cầu nhà-nước, ngay đầu đường Kinh-lập đúng 9 giờ tối thì chạy; tới Nước-mặn chừng 12 giờ, Chợ-Vinh 1 giờ, bến đò Chợ-Gạo 2 giờ, Mytho 3 giờ rưỡi, rồi đậu theo cầu tàu của khách-trú, cầu nào trống thì đậu, cập sát cầu hay là cập ngoài, đậu chờ chuyến xe lửa sớm 6 giờ rưỡi lại, để bộ hành xuống rồi chạy liên, qua An-hóa 8 giờ, Bentre 8 giờ rưỡi, Mỏ-cày 9 giờ, Thom 10 giờ, Tràvinh 11 giờ rưỡi.

Chuyến ở Tràvinh đúng 6 giờ tối chạy; tới Thom 7 giờ rưỡi, Mỏ-cày 8 giờ, Bentre 9 giờ, An-hóa 10 giờ, Mytho 11 giờ, cập cầu ngoài sông cái là cầu tàu lục-tỉnh chạy mọi khi bến đò Chợ-gạo 12 giờ rưỡi, Chợ-Vinh 1 giờ rưỡi, Nước-mặn 2 giờ, Saigon 4 giờ tới 6 giờ sáng tùy theo nước lớn ròng.

Tàu này tôi sẵn đưa quý khách đây là quyết làm cho quý khách và cả bà con quen của tôi lên xuống Saigon khỏi sợ hiểm nghèo về sự sóng gió và tiện hơn mấy tàu khác là khỏi lên xuống Mytho. Hễ quý khách xuống tạm ngủ một giấc thure dậy thì thấy tới Saigon, lên mua đồ hay làm việc chi cũng không sợ trễ.

Vậy xin quý khách tưởng tình tôi, di dùm cho tôi đủ số phí, dặng tôi làm cho lâu ngày. Còn những người làm công việc dưới tàu của tôi có ai làm đến chi không phải với quý khách thì xin quý khách viết thư gởi ngay lại tiệm của tôi bán đồ phụ tùng xe hơi, vỏ ruột hiệu «RAPSON» ở xứ ANGLAIS lại chắc lắm, di lâu bằng hai vỏ ruột chúng ta xài khi trước, dầu sáng, dầu nhớt v.v... ở nơi đường AMIRAL COURBET Saigon số nhà 26, thì tôi sẽ hối mà sửa lại liền cho vừa lòng quý khách.

Nay kính,

**Nguyễn-văn-Kiệu**

Commercant

24-26, Amiral Courbet SAIGON



## BÁN ĐỦ THUỐC GIA TRUYỀN

### Trừ bệnh ghiền á - phiện

Mấy phương thuốc sau đây rất quý báu trong đời, của nhà Y-học có danh ở Bắc-kỳ, chánh gốc mấy đời lưu truyền, trị bệnh trăm ngàn người không sai một. Cho nên mỗi tháng tiếp được mấy trăm thư các tỉnh gửi đến công nhận là TIÊN-DƯỢC, và không còn ai chẳng nghe danh. Có bệnh trước hết xin dùng thuốc này, thì khỏi bị tiền mất tật còn.

Mỗi thứ làm ra hoàn, vỏ ve rất kỹ, uống dễ mà khỏi cũ kiền, không hại đường sanh dục, các thứ có toa riêng, chỉ cách uống rành rẽ.

1. THUỐC BỔ Á-PHIỆN đại tài không hề phá chút nào, ăn ngon, ngủ khoẻ, đại-tiện mỗi ngày, làm việc nhiều không hề mỏi mệt, ai bỏ cũng được. Cứ tính hút mỗi ngày 1 \$ 00 thì tốn 6 ve đủ bỏ, 1 ve 70 hoàn giá 1 \$ 00.

2. THUỐC ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐÁI thật hay, trong 5 ngày dứt bệnh, mà đường kinh nguyệt đúng kỳ, lợi đường sanh dục, mặt mày xinh đẹp lạ thường, nặng 3 4 ve dứt tuyệt, 1 ve giá 1 \$ 20.

3. THUỐC ĐAU LẬU, Lậu mủ, lậu kê, lậu huyết, lậu năm thành chĩ, nặng uống 12 ve nhẹ 6 ve dứt tuyệt, mỗi ngày uống 1 ve, 1 ve giá 0 \$ 70.

4. THUỐC DƯƠNG-MAI TIÊM-LA lâu ngày nhập cốt, lở hay phá nhức mỗi cả thân mình, nặng 6-7 ve hết bệnh, mỗi ngày uống 1 ve, 1 ve giá 0 \$ 75.

5. THUỐC TRỪ-CĂNG Tiêm-la và Dương-mai, uống 2 ve, 1 ve giá 1 \$ 50.

6. THUỐC BỘT trị tiêm-la và các thứ ghẻ, lát, trong 24 giờ lành, 1 ve giá 0 \$ 80.

7. THUỐC TỀ BỒ cho người già cả, đau mới mạnh, làm việc nhiều lao tổn, đau bệnh hoa-liểu khí huyết kém, uống trong 1 tuần thì tráng kiện như xưa, 1 tề uống 1 tháng giá 15 \$ 00, nửa tề 8 \$ 00.

THUỐC HO-LAO 0 \$ 50, THUỐC SIỀN 0 \$ 70, THUỐC HÔI NÁCH 0 \$ 50, mỗi thứ dùng 2-3 ve hết bệnh.

Qui ông mua thuốc, xin viết thư nói rõ căn bệnh tôi gửi thuốc đến lập tức theo cách “Lãnh hoá giao ngàn”

Thư và mandat đề như vậy :

M. NGUYỄN HOÀ-LIÊN

107, Bđ Albert 1er — SAIGON.



XIN QUÍ KHÁCH QUÁ BỘ DỜI GÓT

NGỌC TỚI HÀNG

# **PATHÉ-ORIENT**

10 ĐƯỜNG KINH-LẬP

*Trước Kho bạc Nhà-nước*

SAIGON

thì kiếm được đủ đồ giải trí như là

MÁY HÁT VÀ DĨA HÁT

MÁY HÁT BÓNG NGHE

MÁY HÁT BÓNG TẠI GIA

« **PATHÉ BABY** »

và

« **PATHÉ KID** »

**MÁY MOTOCAMERA**

Máy Motocamera là thứ máy chụp film để hát vào máy hát bóng tại gia, hoặc PATHÉ BABY, hoặc PATHÉ KID cũng được. Chụp rồi đem tới hãng rửa, chỉ trong một tuần là đã có film hát rồi.

Đồ phụ tùng máy hát và máy hát bóng không thiếu món nào

*KÍNH THỈNH*





Nhà-in **ĐÔNG-PHÁP** của ông **NGUYỄN-KIM-ĐÌNH** lập ra ở **GIADINH**, có lãnh in số, sách, thơ, tuồng, truyện v. v. chữ mới, cách làm mau lẹ, kỹ lưỡng mà giá lại rẻ hơn các nơi vì ít tốn phí. Xin lục châu chư quý vị hạ cố. Thơ từ gửi để :

M. Nguyễn-kim-Đình ở Giadinh



THƯ VIỆN QUỐC GIA  
BIBLIOTHEQUE NATIONALE  
NATIONAL LIBRARY



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM  
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM  
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM





Ông nào ưa  
nghe hát nhà-trò, cô  
đầu; lại ngay tiệm  
ĐỒ-NHƯ-LIÊN,  
thì có đủ các dao  
kéo có danh tiếng  
hát hay ở Bắc-kỳ.

Quý thầy muốn  
tập đánh máy cho  
mẫu biết, lại ngay  
tiệm ĐỒ-NHƯ-  
LIÊN mà mượn  
một cái máy đem về  
tập trong một tháng  
thì thành nghệ.

Tiệm ĐỒ-NHƯ-LIÊN lại có bán đủ đồ phụ tùng  
xe máy và xe hơi.

Muốn đặt con đầu khéo, xin tới tiệm ĐỒ-NHƯ-  
LIÊN sẽ có đủ kiểu.

Khắc hình vô đá, vô than, khắc con dấu bằng đá  
để mộ bia, chỉ có tiệm ĐỒ-NHƯ-LIÊN là khéo nhất.

Máy hát và các thứ đĩa hát hay, cứ tới tiệm ĐỒ-  
NHƯ-LIÊN mà lựa thì được vừa ý.

**ĐỒ-NHƯ-LIÊN**

91-93 rue d'Espagne. SAIGON

Téléphone N° 690